



## CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

1179 đường Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4,

Phường Tân Phong, Quận 7, TP. HCM

---☞★☞---

### THÔNG BÁO

#### Về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, chi tiết như sau:

- 1. Thời gian: 08 giờ 30, Thứ Tư, ngày 24 tháng 04 năm 2019**
- 2. Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè**  
**1179 đường Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, P.Tân Phong, Q.7, TP. HCM**
- 3. Đối tượng tham dự Đại hội:**
  - Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu NBW có tên trong danh sách cổ đông chốt tại ngày 02/04/2019.
- 4. Nội dung chính của Đại hội:**
  - Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh 2018 và kế hoạch năm 2019;
  - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán;
  - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019;
  - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019;
  - Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2018;
  - Thông qua chế độ thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019;
  - Thông qua việc ký Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2019 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV;
  - Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2019;
  - Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017 - 2022;
  - Một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).
- 5. Tài liệu Đại hội:**
  - Quý Cổ đông vui lòng tải toàn bộ tài liệu Đại hội trên website [www.capnuocnhabe.vn](http://www.capnuocnhabe.vn) kể từ ngày 13/04/2019.
- 6. Đăng ký tham dự Đại hội:**
  - Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý Cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự/ ủy quyền tham dự Đại hội, gửi hồ sơ đề cử/ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị (nếu có) trước **08 giờ 30 ngày 23/04/2019** và gửi về:

**Văn phòng Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè**

**1179 đường Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, P.Tân Phong, Q.7, TP. HCM**

**Điện thoại: 028.54122499 (máy nhánh 226) hoặc 0938356273**

**Fax: 028.54122500**

**Email: [tchccapnuocnhabe@gmail.com](mailto:tchccapnuocnhabe@gmail.com)**

Quý cổ đông vui lòng có mặt đúng giờ, mang theo *Thư mời, Giấy xác nhận tham dự, CMND/hộ chiếu (bản chính)*. Trường hợp được ủy quyền, người đại diện tham dự vui lòng mang theo *Giấy ủy quyền (bản chính), Thư mời họp của người ủy quyền, giấy xác nhận tham dự, CMND hoặc hộ chiếu của người được ủy quyền (bản chính)* khi đến tham dự đại hội.

Thông báo này thay cho Thư mời trong trường hợp Quý cổ đông có quyền dự họp nhưng chưa nhận được Thư mời.

Trân trọng. *h*

*Tp.HCM, ngày 11 tháng 04 năm 2019*

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Doãn Xã**

---o0o---

**GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ/ ỦY QUYỀN THAM DỰ HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

Tên cổ đông:..... Mã tham dự:.....

Tên người đại diện (nếu là tổ chức): .....

Số CMND/Hộ chiếu: ..... ngày cấp: ..... nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

Hiện đang sở hữu (bằng số): .....cổ phần của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè.

Bằng chữ:.....cổ phần của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè.

*Căn cứ vào Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè, tôi/chúng tôi xác nhận việc tham dự Đại hội như sau:*

- Trực tiếp tham dự.**
- Ủy quyền cho Ông/Bà có tên dưới đây:**

Họ và tên:.....

Số CMND/Hộ chiếu: ..... ngày cấp: ..... nơi cấp: .....

**Hoặc ủy quyền cho:** Ông Nguyễn Doãn Xã – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

**Nội dung ủy quyền:** Bên được ủy quyền được đại diện cho bên ủy quyền thực hiện việc tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, tham gia đóng góp ý kiến và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội. Quyền biểu quyết tính tương ứng với số cổ phần đại diện.

Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè kết thúc hoặc được thay thế bằng văn bản hủy bỏ việc ủy quyền gửi đến Chủ tọa cuộc họp trước giờ khai mạc Đại hội theo quy định.

Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

....., ngày ..... tháng 4 năm 2019

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

**BÊN XÁC NHẬN THAM DỰ /ỦY QUYỀN**  
(Ký ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

**ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN THEO ỦY QUYỀN  
CỦA CỔ ĐÔNG TỔ CHỨC**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Lưu ý:**

- ✓ Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba và khi đi dự họp phải mang theo Căn cước công dân/CMND/Hộ chiếu và Thông báo mời họp (bản sao y công chứng hoặc bản chính) của người ủy quyền.
- ✓ **Mỗi cổ đông cá nhân chỉ được ủy quyền cho một người** một lần toàn bộ số cổ phần sở hữu.
- ✓ Cổ đông là tổ chức sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền ủy quyền tối đa năm người tham dự Đại hội.
- ✓ Trường hợp cổ đông tham dự trực tiếp hoặc ủy quyền thì đánh dấu X vào ô  lựa chọn tương ứng, điền đầy đủ thông tin, ký xác nhận và vui lòng gửi về: Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè – 1179 đường Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, P.Tân Phong - Q.7 – TP. HCM hoặc fax theo số (028) 5412 2500 trước 16h00 ngày 19/04/2019 hoặc scan gửi qua email: [techcapnuocnhabe@gmail.com](mailto:techcapnuocnhabe@gmail.com) và khi đến tham dự Đại hội phải mang theo bản chính (nếu chưa gửi bản chính về Công ty).

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---o0o---

....., ngày ... tháng ... năm 2019

**ĐƠN ỨNG CỬ/ ĐỀ CỬ**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

Tôi/Chúng tôi là cổ đông/nhóm cổ đông của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè sở hữu ..... cổ phần tương ứng với .....%<sup>1</sup> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng (*theo danh sách đính kèm*) tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (ngày 02/04/2019).

Sau khi tham khảo Điều lệ, Quy chế tham gia đề cử/ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Thể lệ bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè, Tôi/Chúng tôi đề nghị ứng cử/đề cử ứng viên tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè (*nhiệm kỳ 2017 – 2022*) như sau:

**Người ứng cử/ Người được đề cử:**

Họ và tên: .....

CMND/ CCCD/ Hộ chiếu số: .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....

*(Tài liệu liên quan đến ứng viên được đính kèm như liệt kê bên dưới)*

Tôi/Chúng tôi cam kết ứng viên đáp ứng đầy đủ các điều kiện để trở thành Hội đồng quản trị của Công ty theo quy định.

Tôi/Chúng tôi cam kết đáp ứng đủ điều kiện ứng cử/ đề cử ứng viên tham gia Hội đồng quản trị và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc ứng cử/ đề cử này.

Đồng thời, chúng tôi thống nhất cử (*áp dụng trong trường hợp nhóm cổ đông đề cử*):

Ông/ bà: .....

Mã số tham dự của cổ đông (nếu có): .....

CMND/CCCD/ Hộ chiếu số: ..... ngày cấp: ..... nơi cấp: .....

<sup>1</sup> Theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có quyền đề cử hoặc ứng cử người vào Hội đồng quản trị.

Làm đại diện nhóm để tham gia thực hiện các thủ tục đề cử/ ứng cử thành viên Hội đồng quản trị tại ĐHCĐ thường niên năm 2019 theo đúng quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế tham gia đề cử/ ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Thẻ lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị của Công ty.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên

**Đính kèm:**

- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên;
- Bằng chứng sở hữu cổ phần liên tục ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHCĐ;
- Bản sao y hợp lệ CMND/ CCCD/ Hộ chiếu của ứng cử viên;
- Bản sao y hợp lệ Bằng cấp, văn bằng chứng chỉ liên quan chứng minh trình độ chuyên môn của ứng viên.

**Cổ đông/ Đại diện nhóm cổ đông**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

## DANH SÁCH CỔ ĐÔNG ỨNG CỬ/ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN

### THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ (NHIỆM KỲ 2017 – 2022)

(Đối với ứng cử viên: .....

và cử ông ..... làm đại diện nhóm)

STT	Tên cổ đông	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKDN/ QĐTL, ngày và nơi cấp	Mã số tham dự (*)	Số lượng cổ phần NBW sở hữu (**)	Chữ ký và đóng dấu (***)
01		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
02		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
03		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
04		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
05		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
06		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
07		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
08		Số: Ngày cấp:			

STT	Tên cổ đông	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKDN/ QĐTL, ngày và nơi cấp	Mã số tham dự (*)	Số lượng cổ phần NBW sở hữu (**)	Chữ ký và đóng dấu (***)
		Nơi cấp:			
09		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
10		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
11		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
12		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
<b>Tổng</b>					

**Ghi chú:**

(\*): Mã số tham dự: là mã số Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè cấp cho cổ đông trên Thông báo mời họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

(\*\*): Số lượng cổ phần Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè mà cổ đông nắm giữ trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng tính tới thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 (ngày 02/04/2019).

(\*\*\*): Đóng dấu đối với cổ đông tổ chức.

**CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**



Thời gian dự kiến	Nội dung chương trình
8h00 : 8h30	Đón tiếp Đại biểu, Quý Cổ đông
8h30 : 8h35	Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu
8h35 : 8h40	Báo cáo Kết quả thẩm tra tư cách cổ đông
8h40 : 8h45	Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký và Ban kiểm phiếu
8h45 : 9h00	Thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội
	Thông qua Chương trình Đại hội
9h00 : 9h15	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2019
9h15 : 9h20	Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán
9h20 : 9h35	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019
9h35 : 09h50	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019
09h50 : 10h15	Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
	a. Thông qua tờ trình miễn nhiệm và đề cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
	b. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị
	c. Thông qua danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị
	d. Thông qua Thể lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị
e. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	
10h15 : 10h20	Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2018
10h20 : 10h35	Tờ trình Thù lao của HĐQT và BKS năm 2019
	Tờ trình về Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2019 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV
	Tờ trình danh sách các Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019
10h35 : 10h50	Thảo luận và biểu quyết
10h50 : 11h00	Công bố kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.
11h00 : 11h10	Giải lao; Hội đồng quản trị họp để bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị
11h10 : 11h25	Công bố kết quả biểu quyết của cổ đông, kết quả bầu CT.HĐQT
11h25 : 11h40	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
11h40 : 11h45	Tuyên bố bế mạc Đại hội



*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 04 năm 2019*

**THẺ LỆ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;
- Quy chế quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè,

Để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè được tiến hành đúng quy định, hợp lệ, trang trọng và thành công tốt đẹp, đề nghị Quý cổ đông tham dự thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nghĩa vụ của mình dưới đây:

1. Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè theo danh sách cổ đông chốt ngày 02/04/2019 được quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
2. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè được quyền tham gia phát biểu ý kiến, biểu quyết và bầu cử tại Đại hội.
3. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.
4. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Đoàn Chủ tịch điều khiển. Cổ đông tham gia Đại hội phải tuân thủ theo sự điều khiển của Đoàn Chủ tịch nhằm tạo điều kiện cho Đại hội diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng và hợp lệ.
5. Khi tiến hành đăng ký tham dự Đại hội, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử trên đó ghi tên của cổ đông, mã số đăng ký và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

5.1. Thẻ biểu quyết:

- Đối với các nội dung: Thông qua nhân sự Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban kiểm phiếu; Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội; Chương trình làm việc của Đại hội; các nội dung liên quan đến bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị; Quy chế tham gia đề cử, ứng cử; Danh sách đề cử, ứng

cử; Thẻ lệ bầu cử,...); Biên bản và Nghị quyết Đại hội và một số nội dung thảo luận phát sinh ngay tại Đại hội.

- Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết theo sự điều khiển của Đoàn Chủ tịch để lấy ý kiến biểu quyết: Đồng ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến.

#### 5.2. Phiếu biểu quyết:

- Cổ đông biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội (trừ các vấn đề được biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết và việc bầu cử) bằng cách đánh dấu chéo hoặc tích (X hoặc ✓) vào ô Đồng ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Phiếu biểu quyết.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ là Phiếu biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác khi không được Đoàn Chủ tịch yêu cầu; Phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách không còn nguyên vẹn. Phiếu biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với cùng một nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ; Phiếu biểu quyết không có chữ ký của cổ đông.
- Trong một Phiếu biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.
- Trường hợp cổ đông biểu quyết nhầm hoặc Phiếu biểu quyết không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu để được cấp lại Phiếu biểu quyết mới và phải nộp lại Phiếu biểu quyết cũ.
- Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý do quan trọng không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông đó phải gửi lại Phiếu biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban kiểm phiếu trước khi ra về. Nếu cổ đông nào không gửi lại Phiếu biểu quyết cho Ban kiểm phiếu thì xem như cổ đông đó đồng ý đối với các vấn đề cần lấy ý kiến.
- Thời gian bỏ phiếu được tính từ khi Đoàn Chủ tịch hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu thông báo bắt đầu bỏ phiếu cho đến khi không còn cổ đông/đại diện cổ đông nào bỏ phiếu vào thùng phiếu.

#### 5.3. Phiếu bầu cử dùng để bầu thành viên HĐQT, trên đó thể hiện:

- Tên cổ đông, Mã số tham dự đại hội, Tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu, Tổng số phiếu bầu.
- Danh sách ứng cử viên.
- Một số lưu ý quan trọng.
- Ký tên xác nhận và ghi rõ họ tên.

Phiếu bầu cử được quy định chi tiết tại Thẻ lệ bầu cử.

6. Ban kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản thống kê số phiếu Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến của Đại hội đồng cổ đông đối với từng vấn đề biểu quyết và kết quả bầu cử tại Đại hội. Đoàn Chủ tịch hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu sẽ công bố kết quả kiểm phiếu từng vấn đề sau khi tiến hành biểu quyết.
7. Việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu.
8. Cổ đông đến dự họp sau khi khai mạc Đại hội có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham dự và biểu quyết các nội dung tiếp theo tại Đại hội. Đoàn Chủ tịch không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.
9. Thông qua Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:
  - 9.1. Quyết định về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:
    - a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
    - b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
    - c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
    - d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
    - đ) Tổ chức lại, giải thể công ty;
    - e) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
  - 9.2. Trừ trường hợp quy định tại khoản 9.1 nêu trên, các quyết định khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.
10. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Đoàn Thư ký ghi chép đầy đủ vào Biên bản Đại hội và thông qua Đại hội trước khi bế mạc.
11. Thẻ lệ làm việc và biểu quyết này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp trở lên, Thẻ lệ này sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông. //

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Doãn Xã**

Số **1077**/BC-CPCNNB-KHVTTH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO KẾT QUẢ  
SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2018  
VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2019**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè**

**A/ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN**

**I/ ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH :**

**1/ Thuận lợi:**

- Nguồn nước cung cấp liên tục, ổn định, đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng nước của khách hàng, chất lượng nước cung cấp đảm bảo tốt.
- Gia tăng hiệu quả hoạt động cung cấp nước cho các xã thuộc Huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, gia tăng sản lượng, đồng thời giảm tỷ lệ thất thoát nước.
- Hoạt động sản xuất kinh doanh được Ban Giám đốc theo dõi chặt chẽ, có kế hoạch điều tiết và giải pháp kịp thời, duy trì hoạt động cung cấp nước ổn định trên địa bàn.

**2/ Khó khăn:**

- Duy trì chỉ tiêu 100% hộ dân được cung cấp nước sạch theo Nghị quyết số 35/NQ-HDND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố
- Giá nước bán lẻ khách hàng chưa được UBND TP điều chỉnh hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2018 có điều chỉnh giá bán cho phần sản lượng vượt kế hoạch từ 3.832,94đ/m<sup>3</sup> thành 4.544,15đ/m<sup>3</sup> tăng 711,21đ/m<sup>3</sup>.
- Nhà Bè là vùng đất yếu, mực nước ngầm cao, bị nhiễm phèn nặng, cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ, tiến độ đô thị hóa nhanh, gây ảnh hưởng đến hệ thống cấp nước rất lớn.
- Cải tạo ống mực tuyến đường Tôn Thất Thuyết đã nhiều năm chưa được thông qua thỏa thuận hướng tuyến do chờ phối hợp các công trình ngầm khác.

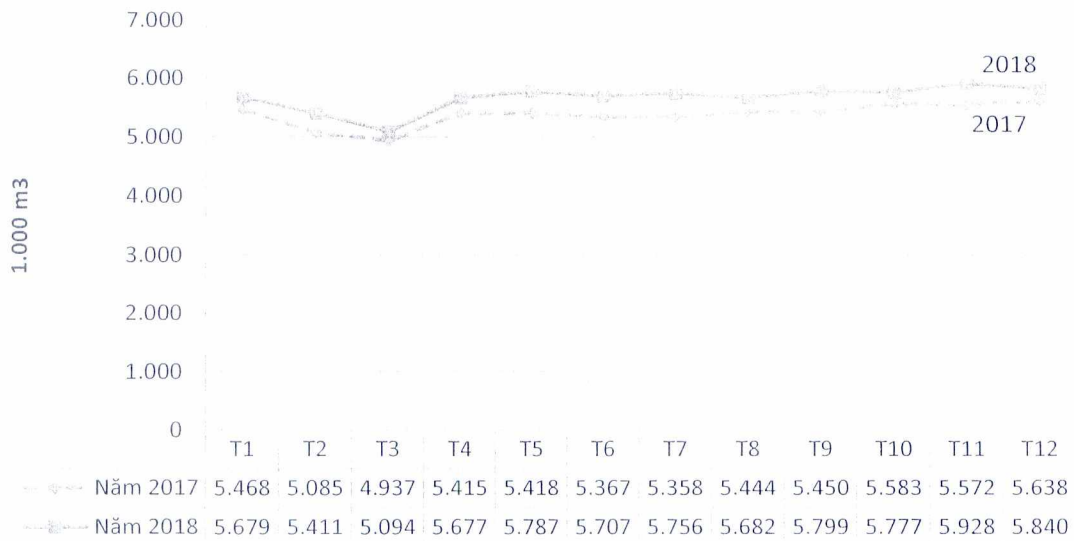
**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1/ Về Sản xuất kinh doanh:**

**1.1 Sản lượng nước tiêu thụ:**

- Tổng sản lượng nước tiêu thụ năm 2018: **69.013.400 m<sup>3</sup>**
  - ✓ Sản lượng nước (không tính lượng nước Long An): **68.373.957 m<sup>3</sup>**
- So với cùng kỳ năm 2017 (65.028.943 m<sup>3</sup>): tăng **3.984.457 m<sup>3</sup>** (~ 6,13%)
- So với kế hoạch năm 2018 (67.500.000 m<sup>3</sup>): đạt **102,24%**

### SẢN LƯỢNG NƯỚC CUNG CẤP (1.000 m<sup>3</sup>)



- Các nhân tố chính làm gia tăng sản lượng tiêu thụ năm 2018 so với năm 2017:
  - ✓ Khu vực có tốc độ đô thị hóa cao, nhiều các dự án căn hộ hoàn thành làm gia tăng số nhân khẩu sử dụng nước.
  - ✓ Thực hiện tốt công tác biên đọc số, công tác phát triển mạng lưới và phát triển khách hàng ( 9.933 mét ống - 5.971 đồng hồ nước gắn mới).
  - ✓ Việc đầu tư dự án cấp nước cho các xã vùng hạ thuộc Huyện Cần Giuộc tỉnh Long An cũng góp phần làm gia tăng sản lượng trong năm 2018.(639.443 m<sup>3</sup>)

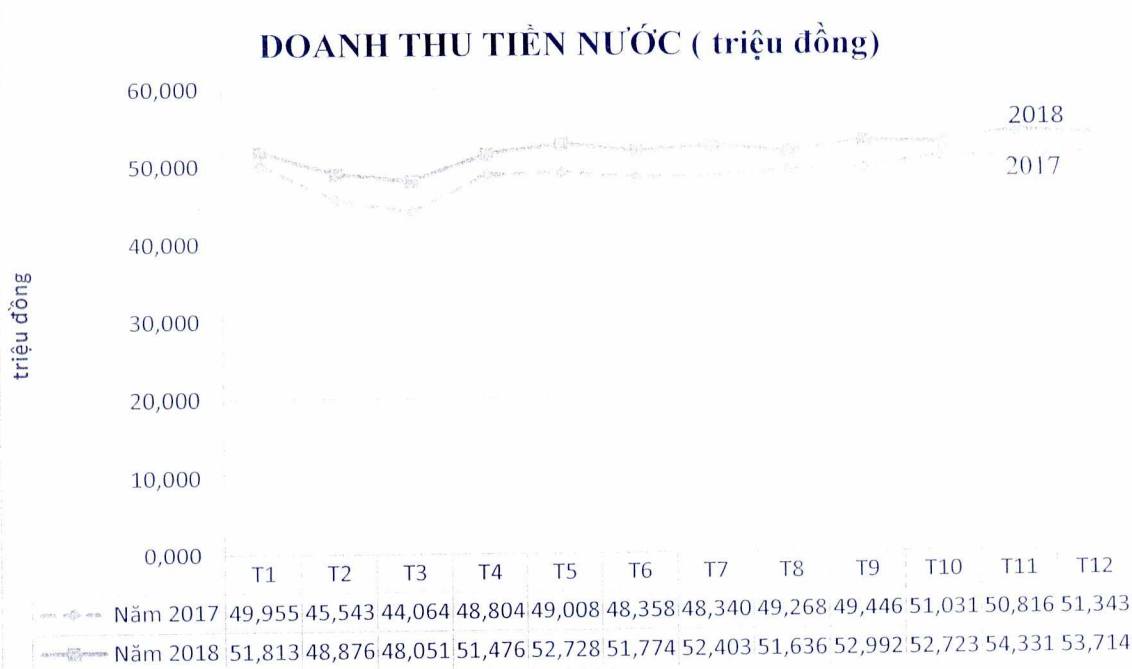
#### 1.2 Doanh thu :

- Tổng doanh thu năm 2018 đạt được: **643.191 triệu đồng**
  - ✓ Doanh thu tiền nước: **627.632 triệu đồng** (trong đó doanh thu Long An : 3.892 triệu đồng)
- So với cùng kỳ năm 2017 (606.630 triệu đồng): tăng **36.561 triệu đồng** (~6,03%)
- So với kế hoạch năm 2018 (619.836 triệu đồng): **103,77%**
  - ✓ Giá bán bình quân năm
- Giá bán bình quân 2018: 9.105 đ/m<sup>3</sup>
- So với cùng kỳ năm 2017 (9.072 đ/m<sup>3</sup>): tăng 33 đ/m<sup>3</sup>

#### 1.3 Công tác thu tiền :

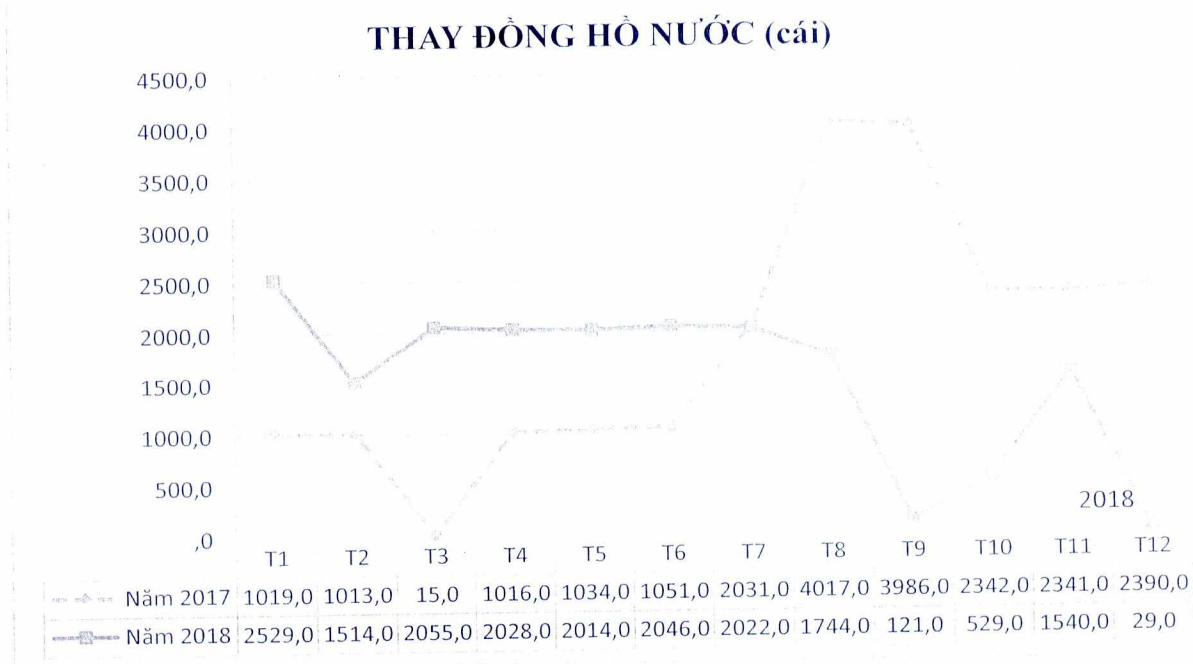
Tỷ lệ thực thu đương niên: đạt 98,39%, số tồn cuối (tính đến 28/12/2018): **10.040 triệu đồng**

Năm 2018 do thời gian kết thúc tài khóa sớm (28/12), thời điểm 30-31/12, rơi vào ngày thứ bảy và chủ nhật nên việc các ngân hàng đồng loạt không chuyển tiền về được dẫn đến số lượng tồn cuối năm 2018 cao hơn so năm 2017. Tuy nhiên đến ngày 03/01/2019, số tiền Công ty nhận được từ các ngân hàng chuyển về trên 6 tỷ đồng, nên qua thực tế kết quả thực thu đương niên của tài khóa 2018 vẫn thực hiện đạt 99,85%.



#### 1.4 Thay ĐHN:

- Công tác thay ĐHN năm 2018 đạt được **18.171 cái** (65 cái cỡ lớn).
- So với cùng kỳ năm 2017 (22.260 cái ): **giảm 4.089 cái**
- So với kế hoạch điều chỉnh năm 2018 (18.050 cái): đạt **100,67%**



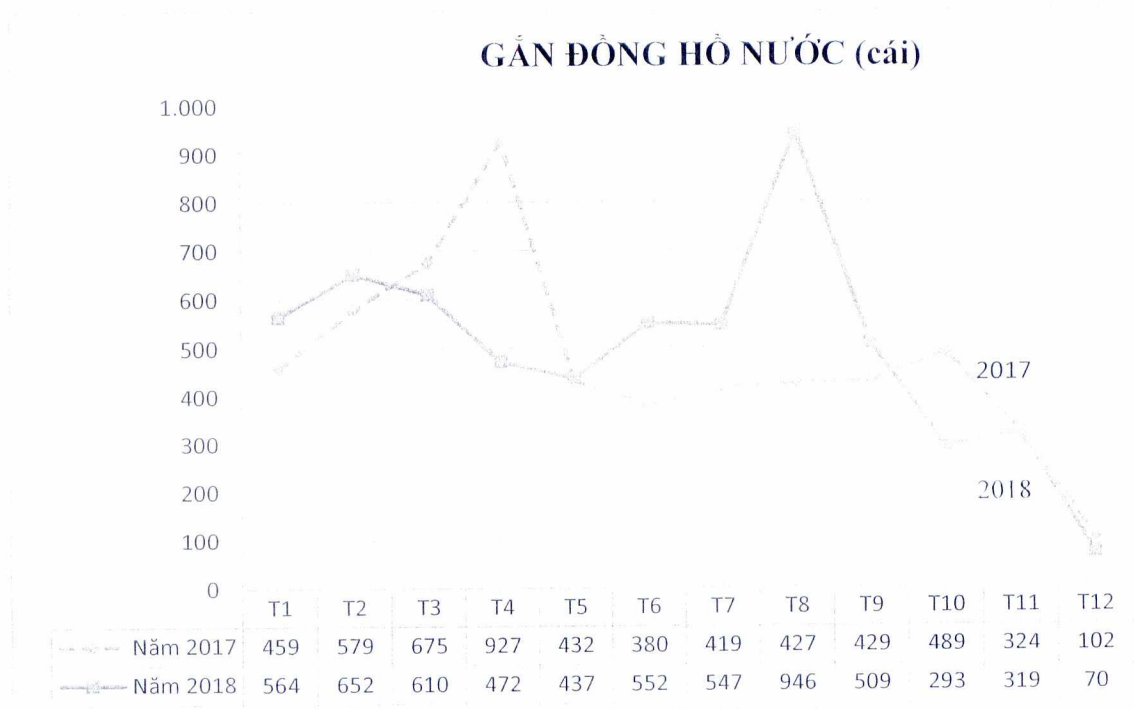
#### \*Công tác tân trang ĐHN:

- Kế hoạch năm 2018: 11.000 cái
- Đã tân trang nhập kho (từ tháng 01/2018 đến tháng 12/2018): 12.350 cái
- Đơn giá nhập kho mua ĐHN mới: 593.400 đ/cái
- Đơn giá nhập ĐHN tân trang ĐHN: 65.800 đ/cái
- Chi phí mua ĐHN mới:  
 $12.350 \text{ cái} * 593.400 \text{ đ/cái} = 7.328.490.000 \text{ đ}$

- Chi phí tân trang ĐHN:  
12.350 cái \* 65.800 đ/cái = 812.630.000 đ
- Chênh lệch chi phí:  
7.328.490.000 đ – 812.630.000 đ = 6.515.860.000 đ

### 1.5 Gắn đồng hồ nước:

- Gắn mới ĐHN thực hiện năm 2018 là **5.971 cái** (giá trị 23,9 tỷ)  
+ Số lượng gắn mới ĐHN miễn phí: 4.953 cái (giá trị 19,1 tỷ)  
+ Số lượng ĐHN có thu tiền: 1.018 cái (giá trị 4,8 tỷ)
- So với cùng kỳ năm 2017 (5.642 cái): tăng **329 cái**.
- So với kế hoạch năm 2018 (4.500 cái): đạt **132,69%**.



### 1.6 Tỷ lệ hộ dân cung cấp nước sạch:

- Thực hiện theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chỉ tiêu 100% hộ dân đô thị được cấp nước sạch. (Số liệu được cung cấp tính đến thời điểm tháng 12/2018)

S/tt	Quận, Huyện	Tổng số hộ dân	Số hộ dân được cấp nước sạch	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch
1	Quận 4	43.199	43.199	100,00%
2	Quận 7	91.904	91.904	100,00%
3	Huyện Nhà Bè	49.610	49.610	100,00%

### 1.7 Kết quả hoạt động của Dự án cấp nước Long An

- Sản lượng cung cấp năm 2018 đạt: **639.443 m<sup>3</sup>**
- Doanh thu năm 2018 đạt: **3.892 triệu đồng**

- Giá bán bình quân năm 2018: **6.087 đồng/m<sup>3</sup>**
- Giá vốn mua từ Tổng Cty: **4.544,15 đồng/m<sup>3</sup>**
- Lợi nhuận: **594 triệu đồng**
- Tỷ lệ thất thoát nước: Do đường ống cấp nước mới lắp đặt nên hiện tại tỷ lệ thất thoát nước = **0%**

### 1.8 Kết quả hoạt động kinh doanh nước Sawanew:

- Doanh thu năm 2018 đạt: **5.301 triệu đồng**
- So với cùng kỳ năm 2017 (5.224 triệu đồng): **101,47%**
- So với kế hoạch năm 2018 (5.300 triệu đồng): **100,02%**
- Lợi nhuận: **281 triệu đồng**

- Nhận xét đánh giá:

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu trong năm 2018 hầu như đều đạt so với kế hoạch. Tuy nhiên sản lượng bán năm 2018 đạt 90,85% so với kế hoạch và thấp hơn năm 2017 là 9% do đầu năm 2018 điều chỉnh tăng giá bán đối với sản phẩm bình 19 lít lên 2.800đ/bình nên có một số đại lý và khách hàng tiêu thụ ít lại hoặc ngưng tiêu thụ.

+ Giá vốn các loại sản phẩm năm 2018 tăng so với giá vốn năm 2017 do giá cả nguyên vật liệu đầu vào năm 2018 tăng; điều này làm ảnh hưởng đến lợi nhuận sản phẩm bình 19 lít có vôi.

(Chi tiết xem phụ lục đính kèm)

### 2/ Đầu tư xây dựng:

STT	Thành phần	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018	Báo cáo KTKT được phê duyệt	Thực hiện	Tỷ lệ %	Ghi chú
<b>1/ Công trình phát triển mạng lưới cấp nước: 10 công trình</b>							
<ul style="list-style-type: none"> <li>➤ Chuyển tiếp: 01 công trình</li> <li>➤ Khởi công mới: 07/08 công trình *</li> <li>➤ Chuẩn bị đầu tư: 02 công trình</li> </ul>							
1.1	Khối lượng thực hiện kế hoạch	mét	14.531	12.841	9.933	77,35%	So với BCKTKT được duyệt
1.2	Giá trị thực hiện kế hoạch	Triệu đồng	21.789	15.628	11.434	73,16%	
<b>2/ Công trình sửa chữa ống mục: 13 công trình</b>							
<ul style="list-style-type: none"> <li>➤ Công trình chuyển tiếp: 04 công trình</li> <li>➤ Khởi công mới: 05 công trình</li> <li>➤ Chuẩn bị đầu tư: 04 công trình</li> </ul>							
2.1	Khối lượng thực hiện kế hoạch	mét	3.358	2.722	2.852	104,77%	So với BCKTKT được duyệt
2.2	Giá trị khối lượng thực hiện	Triệu đồng	13.113	9.779	9.550	97,65%	



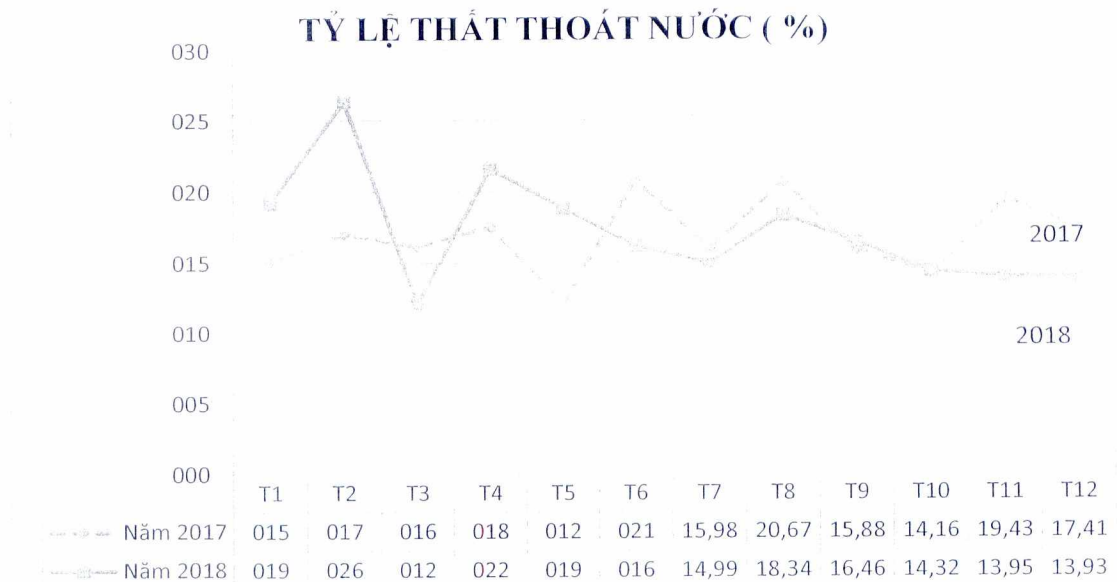
STT	Thành phần	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018	Báo cáo KTKT được phê duyệt	Thực hiện	Tỷ lệ %	Ghi chú
<b>3/ Xây dựng hầm đồng hồ tổng: 05 công trình</b> ➤ Chuyên tiếp: 01 công trình (18 hầm) ➤ Khởi công mới: 03 công trình (11 hầm) ➤ Chuẩn bị đầu tư: 02 công trình (14 hầm)							
3.1	Khối lượng thực hiện kế hoạch	hầm	11	15	19	126,66%	So với BCKTKT
3.2	Giá trị thực hiện kế hoạch	Triệu đồng	3.537	3.446	3.754	108,93%	được duyệt

\* Công trình PTML cấp nước Khu phố 5, P. Tân Thuận Đông, Quận 7 năm 2018 chuyển sang thực hiện năm 2019 vì đội phối hợp công tác gắn mới DHN với các hộ dân địa phương.

### 3/ Công tác giảm nước thất thoát thất thu:

#### 3.1 Tỷ lệ thất thoát nước năm 2018: 17,35%

- So với cùng kỳ năm 2017 (16,73%): tăng **0,62%**.
- So với kế hoạch năm 2018 (16%): cao hơn **1,35%**.



- Trong năm 2018 các tháng đầu năm tỷ lệ thất thoát nước tăng cao do nhiều công trình triển khai thi công nâng cấp như đường Huỳnh Tấn Phát, Nguyễn Hữu Thọ, Tôn Thất Thuyết... số lượng điểm bể nhiều tăng hơn 1000 điểm bể so với cùng kỳ năm trước, vào những tháng cuối năm Công ty đã tăng cường thực hiện nhiều biện pháp chống thất thoát nước như: Tích cực chủ động dò tìm bể ngầm trên tuyến ống cấp III, tăng cường thăm sát công ban ngày lẫn đêm, ban hành quy chế khen thưởng, xử phạt trong công tác

chống thất thoát nước. Sau khi áp dụng quy định khen thưởng và xử phạt vào trong công tác chống thất thoát nước, kết quả đạt được như sau:

+ Số lượng điểm rò rỉ tăng 116 điểm so với cùng kỳ 3 tháng cuối năm 2017 tương ứng với 36,47%

+ Truy thu 6 trường hợp sử dụng nước gian lận, bất hợp pháp với số tiền thu được: 101,7 triệu đồng

+ Truy thu 13 trường hợp phát hiện chênh lệch giá biểu với số tiền thu được: 78,2 triệu đồng

+ Thu hồi nợ khó đòi và bồi thường bể ống, với số tiền thu được: 374,87 triệu đồng

Tuy tỷ lệ thất thoát nước không đạt theo kế hoạch đề ra (17,35%) nhưng trong điều kiện giá nước chưa được điều chỉnh, tình hình tài chính có hạn, việc đầu tư giảm tỷ lệ thất thoát nước theo chiều sâu còn hạn chế.

### 3.2 Công tác dò và sửa bể năm 2018:

Công tác	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	So với cùng kỳ (%)	So với kế hoạch (%)
Dò và sửa bể ngầm (điểm)	2.000	743	942	126,78%	
Sửa bể nổi (điểm)		2.145	2.179	101,59%	
<b>Tổng cộng (điểm)</b>		<b>2.888</b>	<b>3.121</b>	<b>108,07%</b>	<b>156,05%</b>

## IV/ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NĂM 2018

STT	Các chỉ tiêu	DVT	Kế hoạch năm 2018	Kết quả thực hiện			Tỷ lệ %	
				2017 Trước kiểm toán NN	2017 Sau kiểm toán NN	2018	So với năm 2017	So với kế hoạch
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	619.836	605.730	606.630	643.191	106,03	103,77
2	Tổng chi phí	Triệu đồng	607.064	592.988	592.044	628.586	106,17	103,55
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12.772	12.742	14.586	14.605	100,12	114,34
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	7	7	8	8	100,00	114,29

## III/ NHẬN XÉT – ĐÁNH GIÁ

### 1/ Những mặt làm được:

- Bảo đảm chất lượng nước sạch, cung cấp liên tục, ổn định, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của khách hàng trên địa bàn

- Sản lượng nước tiêu thụ tăng đáng kể so với năm 2017 (tăng 4,2 triệu m<sup>3</sup>)

- Công tác áp giá biểu: Công ty kiểm tra, rà soát các đối tượng sử dụng nước của Công ty và đã điều chỉnh 21/885 địa chỉ.

- Công tác tân trang ĐHN được thực hiện tốt (12.350 cái) đã tiết kiệm được chi phí cho công ty trong công tác mua sắm ĐHN mới, với số tiền là 6,52 tỷ đồng.
- Hoàn thành vượt chỉ tiêu gắn ĐHN mới làm tăng sản lượng, doanh thu cho Công ty
- Duy trì chỉ tiêu 100% hộ dân được cung cấp nước sạch theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND.
- Cung cấp nước sạch cho các xã Long Hậu, Phước Lại, Phước Vĩnh Tây huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, tăng sản lượng tiêu thụ, đạt lợi nhuận cho Công ty.
- Công tác triển khai hóa đơn điện tử đang đưa vào hoạt động.
- Công tác mua sắm trang thiết bị:
  - + Thực hiện theo quy chế đấu thầu do Nhà nước ban hành
  - + Quy trình mua sắm được thực hiện theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015
  - + Thực hiện công tác mua sắm theo đúng yêu cầu, số lượng, chất lượng
- Hoàn thành các chỉ tiêu trong phong trào thi đua 90 ngày đêm do Tổng Cty phát động.

## 2/ Những mặt tồn tại:

- Chỉ tiêu tỷ lệ thất thoát nước không đạt theo kế hoạch, thực hiện cao hơn so với kế hoạch 1,35%, một số DMA có tỷ lệ thất thoát còn cao hơn 20%.
- Tiến độ triển khai các dự án cải tạo ống mục còn chậm do một số yếu tố khách quan.

## B/ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019:

### I. ĐỊNH HƯỚNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂM 2019:

- ✓ Chương trình "***Định hướng nâng cao hiệu quả cấp nước***"
  - Tăng sản lượng, tăng doanh thu, giảm chi phí, tăng giá bán bình quân.
  - Giảm tỷ lệ thất thoát nước dưới 16,8%
  - Ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý : Gắn thí điểm ĐHN thông minh, truyền tín hiệu từ xa, nâng cao hệ thống cơ sở dữ liệu GIS
  - Không trực tiếp thu tiền nước tại nhà khách hàng
- ✓ Chương trình "***Huy động nguồn lực xã hội cùng hợp tác phát triển ngành cấp nước, đảm bảo mục tiêu cung cấp nước sạch***"
  - Xây dựng phát triển nguồn lực tài chính lành mạnh.
- ✓ Chương trình "***Đẩy mạnh cải cách hành chính***"
  - Nâng cao quản lý khách hàng
  - Xây dựng quy trình gắn mới ĐHN: Tinh giản và hiệu quả cho khách hàng, đẩy mạnh công tác nhận hồ sơ gắn mới ĐHN, cấp và điều chỉnh định mức nước trên trang web của Công ty, thực hiện thanh toán tiền nước online.
  - Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc liên thông giữa các Phòng, Ban, Đội có hiệu quả cao nhất nhằm tiết kiệm chi phí trong việc in ấn tài liệu.
  - Tiếp tục cải tiến quy trình ISO: rà soát, điều chỉnh các quy trình chưa phù hợp.
  - Xây dựng văn hóa doanh nghiệp đặc trưng hiện đại góp phần quảng bá thương hiệu Công ty.

### II/ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU TRONG KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2018	KẾ HOẠCH NĂM 2019	TỶ LỆ % TĂNG/GIẢM SO VỚI NĂM 2018
<b>A. KINH DOANH</b>			(1)	(2)	(3) = (2)-(1)
1	Sản lượng nước tiêu thụ	1.000 m <sup>3</sup>	69.013	71.400	+3,46%
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	643.191	661.240	+2,81%
	+ Doanh thu nước	Triệu đồng	627.632	649.740	+3,52%
3	Tỷ lệ thực thu đương niên	%	99,85	100,00	+0,15%
4	Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái	18.106	20.000	+10,46%
5	Thay ĐHN cỡ lớn	Cái	65	80	+23,08%
6	Gắn mới ĐHN	Cái	5.971	4.000	-33,01%
7	Dời ĐHN	Cái	647	300	-53,63%
8	Tỷ lệ thất thoát nước	%	17,35	16,80	
9	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100,00	100,00	
<b>B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG</b>					
1	<b>Phát triển mạng lưới cấp nước</b>				
	-Khối lượng thiết kế	Mét	9.933	6.436	-35,21%
	-Giá trị khối lượng	Triệu đồng	11.434	10.176	
	-Giá trị giải ngân trong năm	Triệu đồng	5.304	21.450	
2	<b>Sửa chữa ống mục</b>				
	-Khối lượng thiết kế	Mét	2.852	3.973	+39,31%
	-Giá trị khối lượng	Triệu đồng	9.550	11.530	
	-Giá trị giải ngân trong năm	Triệu đồng	2.869	19.767	
3	<b>Xây dựng hầm đồng hồ tổng (Vốn khấu hao)</b>				
	-Giá trị khối lượng	Triệu đồng	3.754	1.723	
	-Giá trị giải ngân trong năm	Triệu đồng	2.541	5.587	
4	<b>Di dời hệ thống cấp nước (Vốn đền bù)</b>				
	-Khối lượng thiết kế	Mét	-	20.165	-
	-Giá trị khối lượng	Triệu đồng	-	21.488	-
	-Giá trị giải ngân trong năm	Triệu đồng	-	20.383	-
5	<b>Thay đai (Vốn chi phí sửa chữa lớn)</b>				
	-Khối lượng thiết kế	Bộ ống ngánh	-	1.329	-
	-Giá trị khối lượng	Triệu đồng	-	4.490	-
	-Giá trị giải ngân trong năm	Triệu đồng	-	4.253	-
6	<b>Sửa chữa công trình nội bộ (Vốn chi phí sửa chữa lớn)</b>				
	-Giá trị khối lượng	Triệu đồng	-	2.375	-
	-Giá trị giải ngân trong năm	Triệu đồng	-	2.250	-

STT	CHỈ TIÊU	DVT	THỰC HIỆN NĂM 2018	KẾ HOẠCH NĂM 2019	TỶ LỆ % TĂNG/GIẢM SO VỚI NĂM 2018
<b>C. QUẢN LÝ MẠNG LƯỚI</b>					
1	Sửa bể	Điểm	3.121	2.000	-35,92%
2	Coi van	Cái	519	400	-22,93%
<b>D. MUA SẴM VẬT TƯ THIẾT BỊ TÀI SẢN KHÁC</b>					
1	Mua sắm thiết bị dataloger dò bể năm 2019	Triệu đồng	-	1.345	-
	- Mua sắm dataloger cho các DMA thực hiện năm 2019	Triệu đồng	-	570	-
	- Mua sắm bút dò bể Vonroll	Triệu đồng	-	225	-
	- Mua sắm máy khuếch đại âm Milkron 3	Triệu đồng	-	550	-
2	Mua sắm ĐHT điện tử cho các DMA thực hiện năm 2019 (3 đợt)	Triệu đồng	-	2.045	-
3	Mua sắm ĐHT điện tử thay thế cho đồng hồ cơ khí tại các tiểu vùng DMA	Triệu đồng	-	940	-
4	Chi phí bảo trì và sửa chữa thiết bị giảm thất thoát nước năm 2019	Triệu đồng	-	400	-

### III/ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NĂM 2019

Stt	Các chỉ tiêu	Dvt	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	643.191	661.240	102,81
2	Tổng chi phí	Triệu đồng	628.586	646.250	102,81
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	14.605	14.990	102,64
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8	8	100

### VI. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

#### 1. Giải pháp phát triển sản xuất, ổn định nước sạch, giảm nước không doanh thu:

- Nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước, đảm bảo cấp nước an toàn, phần đầu tăng sản lượng so với cùng kỳ năm trước trên 2,5 triệu m<sup>3</sup> nước.
- 2. Thực hiện các giải pháp đồng bộ, tăng cường nguồn lực tài chính và nhân lực cho việc thực hiện lộ trình giảm thất thoát nước bình quân xuống thấp hơn 16,8% năm 2019. Tập trung làm giảm tỷ lệ thất thoát nước tại các DMA có tỷ lệ thất thoát nước cao trên 20% .

**3. Giải pháp phát triển kinh doanh và hoạt động tài chính:**

- Xây dựng kế hoạch tài chính theo phương án không tính đến việc điều chỉnh giá nước năm 2019, cân đối nguồn lực tài chính hiện có để thực hiện các dự án cấp nước, xây dựng các chỉ tiêu tài chính phù hợp với sự phát triển của Công ty.
- Tăng cường công tác quản lý, cải tiến, xây dựng các chiến lược về sản xuất, giá cả, tiếp thị, phân phối, giảm chi phí, nâng cao sản lượng, doanh thu, lợi nhuận sản phẩm nước Sawanew. Phát triển thương hiệu SAWANEW, nâng tầm thương hiệu sản phẩm của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.

**4. Giải pháp khách hàng, cải thiện chất lượng dịch vụ cấp nước:**

- Phối hợp chính quyền địa phương lập kế hoạch và phát triển mạng lưới cấp nước tại các khu dân cư, dự án nhà ở mới, đảm bảo duy trì nước sạch cho 100% hộ dân trên địa bàn Công ty quản lý.
- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng

**5. Giải pháp nguồn nhân lực, hiện đại hóa Công ty:**

- Nâng cao năng lực, chuẩn hóa các nguyên tắc quản trị, điều hành Công ty. Cập nhật kiến thức mới áp dụng kịp thời vào các hoạt động tại đơn vị.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp đặc trưng hiện đại.
- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào các hoạt động SXKD, trong công tác quản lý, hiện đại hóa trang thiết bị tại địa bàn Huyện Nhà Bè áp dụng thí điểm về mô hình cấp nước thông minh.

**6. Giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, hợp tác liên kết, nâng cao năng lực quản lý, chất lượng dịch vụ, vận hành hệ thống cấp nước, quản lý chiến lược phát triển tài chính:**

- Tiếp tục cải tiến liên tục hệ thống tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và ISO 22000:2005.
- Hợp tác liên kết trong và ngoài nước trong công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Quản lý tài chính chuyên nghiệp, hiệu quả.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019.

Trân trọng báo cáo.

GIÁM ĐỐC 



*Lý Thành Tài*

## KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2018

Theo kế hoạch năm 2018 về đầu tư xây dựng cơ bản, Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè sẽ chuyển tiếp và triển khai thực hiện đầu tư các công trình phát triển mạng lưới cấp nước, sửa chữa ống mưng và xây dựng hầm đồng hồ tổng.

Trong năm 2018, phần lớn các dự án đã thi công hoàn thành. Kết quả cụ thể thực hiện trong năm 2018 như sau:

**1/ Công trình phát triển mạng lưới cấp nước: 09 công trình (chuyển tiếp: 01 công trình, khởi công mới: 08 công trình; kế hoạch: 14.531 m; giá trị tổng vốn đầu tư: 22.303 triệu đồng):**

Stt	Thành phần	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
1	Khối lượng thực hiện	m	14.531	9.933	68,36%
2	Giá trị khối lượng thực hiện	Tr. đồng	22.303	11.434	51,27%

a. Các công trình thi công xong:

- Có 5 công trình phát triển mạng lưới được Công ty thi công hoàn thành.

b. Các công trình chưa thực hiện xong:

- Công trình PTML cấp nước khu vực Quận 7 – đợt 1 – năm 2017 có một phần khối lượng đang chờ phối hợp kế hoạch làm đường ở địa phương. Dự kiến công trình sẽ thi công và hoàn thành đưa vào sử dụng vào quý I/2019.

- Công trình PTML cấp nước Khu phố 5, phường Tân Thuận Đông, Quận 7 năm 2018 đang chờ phối hợp công tác gắn đồng hồ nước (Chuyển qua thực hiện thi công trong năm 2019).

- Công trình PTML cấp nước đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè năm 2018 (từ khu dân cư Thái sơn đến nhà hàng Tháp ngà) tháng 9/2018 đã chuyển sang chuẩn bị đầu tư năm 2019.

→ Giá trị khối lượng thực hiện được thấp hơn nhiều so với kế hoạch ban đầu do khối lượng thiết kế phê duyệt thấp.

**2/ Công trình sửa chữa ống mưng: 08 công trình (chuyển tiếp: 04 công trình, khởi công mới: 04 công trình; kế hoạch: 3.358 m; giá trị tổng vốn đầu tư: 15.274 triệu đồng):**

Stt	Thành phần	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
1	Khối lượng thực hiện	m	3.358	2.852	84,93%
2	Giá trị khối lượng thực hiện	Tr. đồng	15.274	9.551	62,53%

- Đã thực hiện thi công xong 4 công trình khởi công mới.

- Công trình Thay đại xám và ống nhánh PP các hẻm nâng cấp đô thị khu vực Quận 4, Quận 7 và Huyện Nhà Bè năm 2018 Tháng 9/2018 đăng ký thực hiện công trình (Không thực hiện chuyển sang kế hoạch năm 2019).

→ Giá trị khối lượng thực hiện được thấp hơn nhiều so với kế hoạch ban đầu do khối lượng thiết kế phê duyệt thấp.

**3/ Xây dựng hầm đồng hồ tổng DMA: 03 công trình (chuyển tiếp: 01 công trình; khởi công mới: 02 công trình); chuẩn bị đầu tư: 02 công trình; giá trị tổng vốn đầu tư: 2.600 triệu đồng):**

Stt	Thành phần	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
1	Khối lượng thực hiện	Hầm	7 hầm	15 hầm	214,3%
2	Giá trị khối lượng thực hiện	Tr. đồng	2.600	3.443	132,4%

a. Công trình đã thi công xong: 2 công trình

- Công trình Xây dựng hầm ĐHT DMA khu vực Quận 7, Huyện Nhà Bè – đợt 1 – năm 2017 kế hoạch 3 hầm đã thi công được 2 hầm (1 hầm trở ngại).

- Công trình Xây dựng hầm ĐHT DMA khu vực Huyện Nhà Bè và hầm van điều áp Quận 4 Năm 2018 đã thi công xong được 4 hầm.

b. Công trình chuẩn bị đầu tư đưa vào thi công năm 2018: 2 công trình

- Công trình Xây dựng hầm ĐHT DMA khu vực Huyện Nhà Bè Năm 2018 và Xây dựng hầm ĐHT DMA khu vực Quận 7 Năm 2018 đã thi công được 9 hầm.

## **DIỄN GIẢI KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI CẤP NƯỚC NĂM 2018**

1. Theo kế hoạch năm 2018 ban đầu, khối lượng phát triển mạng lưới cấp nước: 15.731 m.
2. Tháng 9/2018, công trình Phát Triển Mạng Lưới Cấp Nước Đường Nguyễn Hữu Thọ, Xã Phước Kiển, Huyện Nhà Bè Năm 2018 (Từ Khu Dân Cư Thái Sơn Đến Nhà Hàng Tháp Ngà) đã được chuyển sang chuẩn bị đầu tư năm 2019: 1.200 m → Khối lượng kế hoạch còn lại: 14.531 m
3. Thực hiện đến ngày 31/12/2018:
  - + Chuyển công trình Phát Triển Mạng Lưới Cấp Nước Khu phố 5, phường Tân Thuận Đông, Quận 7 năm 2018 qua thực hiện thi công trong năm 2019: 2.195 m.
  - + Điều chỉnh lại khối lượng theo báo cáo kinh tế kỹ thuật: 10.646 m.



## BẢNG PHỤ LỤC BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2018

I/ Kết quả kinh doanh 2018 :

Nội dung các chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ % so với kế hoạch 2018	Thực hiện 2017	Tỷ lệ % so với thực hiện 2017
<b>1/ Doanh số bán hàng</b>	<b>Đồng</b>	<b>5.300.000.000</b>	<b>5.300.828.866</b>	<b>100,02</b>	<b>5.224.284.379</b>	<b>101,47</b>
Thùng 330ml		841.640.000	748.357.264		829.848.712	
Thùng 500ml		1.113.000.000	1.113.994.358		1.097.489.607	
Bình 19l có vòi		1.923.900.000	1.878.985.342		1.896.702.151	
Bình 19l không vòi		1.421.460.000	1.559.491.902		1.400.243.909	
<b>2/ Sản lượng bán hàng</b>	<b>SP</b>	<b>242.486</b>	<b>220.306</b>	<b>90,85</b>	<b>241.806</b>	<b>0,91</b>
Thùng 330ml		14.002	13.485		14.555	
Thùng 500ml		17.006	16.106		16.994	
Bình 19l có vòi		127.599	105.381		125.844	
Bình 19l không vòi		83.879	85.334		84.413	
<b>3/ Giá bán bình quân</b>	<b>Đồng</b>					
Thùng 330ml		60.108,56	59.998,30	<b>99,82</b>	60.106,85	<b>99,82</b>
Thùng 500ml		65.370,17	69.986,37	<b>107,06</b>	65.370,17	<b>107,06</b>
Bình 19l có vòi		15.077,72	17.918,06	<b>118,84</b>	15.077,72	<b>118,84</b>
Bình 19l không vòi		16.946,69	18.597,96	<b>109,74</b>	16.946,69	<b>109,74</b>
<b>4/ Giá vốn bán hàng</b>	<b>Đồng</b>					
Thùng 330ml			54.932,70		53.476,23	<b>102,72</b>
Thùng 500ml			59.712,34		58.552,82	<b>101,98</b>
Bình 19l có vòi			18.808,79		18.544,23	<b>101,43</b>
Bình 19l không vòi			18.648,45		18.300,78	<b>101,90</b>
<b>5/ Lợi nhuận</b>	<b>Đồng</b>		<b>281.420.124</b>		<b>138.861.844</b>	<b>202,66</b>
Thùng 330ml			93.530.534		79.692.782	<b>117,36</b>
Thùng 500ml			191.337.261		73.640.923	<b>259,82</b>
Bình 19l có vòi			-36.751.160		-38.804.233	<b>94,71</b>
Bình 19l không vòi			33.303.489		24.332.372	<b>136,87</b>

**II/ Nhận xét và đánh giá :**

- 1/ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu trong năm 2018 hầu như đều đạt so với kế hoạch, tuy nhiên về sản lượng bán năm 2018 đạt 90,85% so với kế hoạch và thấp hơn năm 2017 là 9% do đầu năm 2018 điều chỉnh giá bán tăng đối với sản phẩm bình 19 lít lên 2,800 đồng/bình nên có một số đại lý và khách hàng tiêu thụ ít lại hoặc ngưng tiêu thụ .
- 2/ Giá vốn các loại sản phẩm năm 2018 đều tăng so với giá vốn năm 2017 do giá cả nguyên vật liệu đầu vào năm 2018 đều tăng , điều này làm ảnh hưởng đến lợi nhuận sản phẩm bình 19 lít có vòi, tiếp tục bị âm
- 3/ Trong năm 2019 Xí nghiệp phải tăng cường và đẩy mạnh công tác phát triển thị phần của từng loại sản phẩm nhằm tăng sản lượng và doanh số bán hàng cao hơn năm 2018, đồng thời xem xét lại giá thành sản xuất bình 19 lít có vòi nhằm giảm bớt giá vốn bán hàng của bình 19 lít có vòi tránh lợi nhuận của sản phẩm bình 19 lít có vòi bị âm nữa .

**XÍ NGHIỆP NƯỚC TINH KHẾT SAWANEW**

  
**Trần Công Lạc**

Số: **1081**/BC-CPCNNB-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO  
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018  
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ Quy chế quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018,

Tôi xin thay mặt cho Hội đồng quản trị Công ty, báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 như sau:

**A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018**

**I. TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

Hội đồng quản trị công ty năm 2018 gồm:

1. Ông Nguyễn Doãn Xã - Chủ tịch
2. Ông Bùi Thang Giang - Thành viên (Phụ trách chung Người đại diện phần vốn góp của Sawaco)
3. Ông Hứa Trọng Nghi - Thành viên (miễn nhiệm ngày 24/04/2018)
4. Ông Lý Thành Tài - Thành viên (bầu bổ sung ngày 24/04/2018)
5. Bà Nguyễn Hương Lan - Thành viên
6. Ông Nguyễn Thanh Tùng - Thành viên
7. Ông Nguyễn Ngọc Thái Bình - Thành viên (thành viên độc lập)
8. Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thành viên (thành viên độc lập)

Số lượng cổ phần đại diện sở hữu và trực tiếp sở hữu của từng thành viên Hội đồng quản trị hiện nay như sau:

STT	Họ và tên	Cổ phần sở hữu		Cổ phần Đại diện sở hữu	
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)
1	Nguyễn Doãn Xã	4.300	0,04	1.456.318	13,36
2	Bùi Thanh Giang	0	0	1.456.318	13,36
3	Lý Thành Tài	0	0	1.456.318	13,36
4	Nguyễn Hương Lan	2.800	0,026	1.456.318	13,36
5	Nguyễn Thanh Tùng	0	0	1.090.000	10,00
6	Nguyễn Ngọc Thái Bình	0	0	0	0
7	Nguyễn Anh Tuấn	0	0	0	0

## II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2018

### 1. Tổng quan

- Năm 2018, Công ty cung cấp nước đảm bảo liên tục, ổn định, chất lượng tốt, sản lượng và doanh thu tiền nước tăng cao so với cùng kỳ năm trước.
- Dự án cấp nước sang các xã lân cận thuộc huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An đã đi vào hoạt động mang lại hiệu quả, góp phần gia tăng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận cho Công ty.
- Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân TP.HCM về chỉ tiêu 100% hộ dân Thành phố được sử dụng nước sạch, Công ty đã phối hợp tốt với địa phương, triển khai nhanh các dự án cấp nước tại các khu dân cư hiện hữu và phát triển mạng lưới cấp nước tại các khu dân cư mới để cung cấp nước kịp thời cho nhân dân, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu mà HĐND Thành phố đã đề ra.
- Công tác giảm nước thất thoát, thất thu muốn đạt hiệu quả cần nguồn vốn lớn để đầu tư mua sắm hiện đại hóa các trang thiết bị, xây dựng các DMA, cải tạo mạng lưới cấp nước trong khi nguồn lực tài chính của Công ty có hạn. Trong năm 2018, chính quyền địa phương thực hiện nhiều các dự án cải tạo, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn quận 4 và quận 7 làm cho các tuyến ống trên các tuyến đường này thường xuyên bị xì bể, làm gia tăng tỉ lệ thất thoát nước của Công ty.
- Giá nước bán ra không được UBND Thành phố điều chỉnh tăng, trong khi các chi phí khác không ngừng gia tăng tác động đến tình hình sản xuất kinh doanh và kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính của Công ty trong năm 2018.
- Tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, nguồn vốn được bảo toàn và phát triển tốt.
- Trong năm 2018, Kiểm toán nhà nước đã tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến tình hình quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước năm 2017 tại Công ty. Kiểm toán nhà nước đã kết luận tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty bảo đảm được hiệu quả, bảo toàn được vốn. Ngoài ra, Kiểm toán nhà nước đã yêu cầu điều chỉnh một số chỉ tiêu tại Báo cáo tài chính năm

2017, các chỉ tiêu điều chỉnh này đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử Công ty và đã điều chỉnh trên Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

- Hội đồng Quản trị đã thực hiện giám sát và có chỉ đạo linh hoạt, kịp thời có tính khả thi trong hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty.

## 2. Những kết quả đạt được

### 2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	TH2018/TH2017 (%)	TH2018/KH2018 (%)
1	Sản lượng nước tiêu thụ	Ngàn m <sup>3</sup>	65.029	67.500	69.013	106,13	102,24
2	Doanh thu tiền nước	Triệu đồng	587.745	610.136	627.632	106,95	102,87
3	Tỉ lệ thực thu tiền nước	%	100	100	99,85	99,85	99,85
4	Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái	22.210	18.000	18.106	81,52	100,59
5	Gắn mới ĐHN	Cái	5.642	4.500	5.971	105,83	132,69
6	Tỉ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%	100	100	100	100	100
7	Tỷ lệ thất thoát nước	%	16,73	16	17,35	96,43	92,22
8	Phát triển mạng cấp 3	mét	11.919	14.531	9.933	83,34	68,36
9	Tổng doanh thu	Triệu đồng	606.630	619.836	643.191	106,03	103,77
10	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	14.586	12.772	14.605	100,13	114,34
11	Tỉ lệ chia cổ tức	%	8	7	8	100,00	114,29

### 2.2. Kết quả thực hiện 3 chương trình mục tiêu:

#### a. Chương trình “Nâng cao hiệu quả hoạt động cấp nước”:

##### - Phát triển sản xuất kinh doanh:

- + Lượng nước tiêu thụ của khách hàng năm 2018 đạt 69,01 triệu m<sup>3</sup>, tăng 3,98 triệu m<sup>3</sup> so với cùng kỳ năm trước, đạt 102,24% so với kế hoạch năm. Tổng doanh thu thực hiện năm 2018 là 643.191 triệu đồng, tăng 36.561 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước và đạt 103,77% so với kế hoạch năm, trong đó doanh thu tiền nước đạt 627.632 triệu đồng.
- + Theo đề nghị của Giám đốc, để đảm bảo nguồn lực tài chính phục vụ cho công tác chống thất thoát nước, Hội đồng quản trị đã thống nhất điều chỉnh chỉ tiêu thay đồng hồ nước cỡ nhỏ từ 22.000 cái xuống còn 18.000 cái, kết quả thực hiện thay 18.106 cái, đạt 100,58% kế hoạch điều chỉnh.
- + Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển mạng lưới cấp nước, gắn mới đồng hồ nước, tăng cường điều tiết áp lực nước nhằm đảm bảo cung cấp nước liên tục, ổn định cho khách hàng. Tăng cường kiểm tra, áp dụng giá biểu, cấp định mức đúng đối tượng sử dụng nước theo quy định góp phần tăng doanh thu, lợi nhuận cho Công ty.

- + Trong năm, Công ty đã tăng cường khai thác phát triển khách hàng tại các dự án phát triển mạng lưới cấp nước, số lượng ĐHN gắn mới trong năm là 5.971 cái, đạt 132,69% kế hoạch năm, nâng tổng số đồng hồ nước đến cuối năm 2018 vượt mốc 127 ngàn cái; mạng lưới cấp nước khu vực quận 7 và huyện Nhà Bè tiếp tục mở rộng theo tiến trình đô thị hóa, nhiều dự án khu dân cư mới đang hình thành giúp tăng số lượng khách hàng cho Công ty.
- + Dự án cấp nước cho các xã vùng hạ huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An đã đi vào hoạt động, bước đầu đã mang lại lợi nhuận năm 2018 là 594 triệu đồng cho Công ty, kỳ vọng các năm tiếp theo sẽ đạt được tốc độ tăng trưởng tốt.
- + Hoạt động kinh doanh nước tinh khiết đóng chai từng bước ổn định, lợi nhuận năm 2018 đạt 281 triệu đồng.
- **Ổn định nước sạch:**
  - + Công ty đã thực hiện tốt công tác vận hành mạng lưới, điều tiết áp lực tới các khu vực cuối nguồn huyện Nhà Bè, đảm bảo cung cấp nước sạch, liên tục, ổn định cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn quản lý. Duy trì chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch do Hội đồng nhân dân Thành phố đã đề ra.
- **Giảm nước không doanh thu:**

Công ty đã tăng cường đầu tư thêm các trang thiết bị hiện đại phục vụ cho công tác chống thất thoát nước và tăng cường, chủ động dò tìm bể ngầm và sửa bể kịp thời. Tuy nhiên trong năm 2018, trên địa bàn của lý của Công ty đặc biệt là khu vực quận 4 và quận 7 có nhiều công trình sửa chữa, cải tạo nâng cấp hạ tầng đô thị làm ảnh hưởng đến công tác chống thất thoát nước của Công ty, mặc dù Ban điều hành đã có nhiều cố gắng nhưng tỉ lệ thất thoát nước trong năm vẫn ở mức cao (17,35%), cao hơn 1,35% so kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 đã đề ra.
- **Tình hình tài chính**

Trong năm 2018, tình hình tài chính của Công ty luôn ổn định, lành mạnh; nguồn vốn được bảo toàn và phát triển.
- **Phát triển nguồn nhân lực, hiện đại hóa Công ty:**
  - + Công ty kết hợp với Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ cấp nước tổ chức đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và thi tay nghề cho cán bộ công nhân viên, tiếp tục cử cán bộ công nhân viên tham gia các khóa tập huấn ngắn hạn để đáp ứng nhu cầu công việc của Công ty.
  - + Cuối năm 2018, Công ty đã hoàn thành triển khai áp dụng hóa đơn điện tử cho tất cả các khách hàng.
- b. **Chương trình “Huy động nguồn lực xã hội cùng hợp tác phát triển ngành cấp nước, đảm bảo mục tiêu cung cấp nước sạch”**
  - Công ty đã phối hợp với chính quyền địa phương quận 4, quận 7 và huyện Nhà Bè về công tác quy hoạch đô thị, cơ sở hạ tầng để có kế hoạch phát triển, cải tạo, sửa chữa mạng lưới cấp nước, duy trì tỉ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch.
  - Phối hợp với chủ đầu tư các dự án khu đô thị mới tham gia thiết kế, giám sát thi công công trình mạng lưới cấp nước bên trong các dự án, thiết lập các DMA mới,

tiếp nhận khai thác mạng lưới cấp nước khi dự án hoàn thành, làm giảm gánh nặng chi phí đầu tư.

- Nâng cao hiệu quả các chương trình hợp tác, trao đổi kỹ thuật chia sẻ kinh nghiệm các đơn vị cùng ngành trong và ngoài nước. Duy trì quan hệ hợp tác với hội cấp thoát nước Việt Nam. Tham gia chương trình hợp tác với các đơn vị cấp nước Nhật Bản - Cục cấp nước YOKOHAMA, BUSAN - Hàn Quốc, Cục cấp nước BANGKOK - Thái Lan.

**c. Chương trình “Đẩy mạnh cải cách hành chính”:**

- Công ty tiếp tục rà soát nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính cấp nước, thực hiện việc gắn mới đồng hồ nước nhanh chóng, kịp thời theo yêu cầu của khách hàng. Bên cạnh đó, Công ty cũng mở rộng liên kết với các ngân hàng và các đối tác, tạo thêm các tiện ích thanh toán cho khách hàng, thu hồi nhanh tiền nước cho Công ty.
- Tiếp tục vận hành và cải tiến liên tục 2 hệ thống tiêu chuẩn: Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000:2005 và Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 để không ngừng nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng dịch vụ khách hàng. Định kỳ hàng quý, năm tổ chức kiểm tra đánh giá nội bộ, tổ chức đào tạo nhận thức cho cán bộ công nhân viên để không ngừng hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng của Công ty.

**3. Nhận xét**

- Năm 2018, Công ty đã thực hiện hoàn thành vượt mức kế hoạch trong phần lớn các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 đề ra như sản lượng, doanh thu, lợi nhuận và tỉ lệ chi trả cổ tức. Tuy nhiên, vẫn còn một số chỉ tiêu không đạt kế hoạch đề ra:
- Tỉ lệ thất thoát nước 17,35%, cao hơn kế hoạch 1,35%. Đây là chỉ tiêu tỉ có ảnh hưởng không nhỏ đến chi phí và lợi nhuận của Công ty. Do đó trong năm 2019, Công ty cần xây dựng kế hoạch chống thất thoát nước cụ thể, triển khai quyết liệt và đồng bộ các giải pháp chống thất thoát nước, tăng cường công tác dò bể và sửa bể, khen thưởng kịp thời nhằm tạo động lực, khích lệ cán bộ công nhân viên và khách hàng tham gia chống thất thoát nước cho Công ty. Cần có giải pháp cụ thể để giảm tỉ lệ thất thoát nước tại các DMA có tỉ lệ thất thoát nước cao trên 15%.
- Tỉ lệ thực thu đương niên đạt 99,85% kế hoạch. Để hoàn thành chỉ tiêu này, ngoài phương thức thu tiền nước truyền thống, Công ty cần xem xét mở rộng các kênh thanh toán để tạo thuận tiện trong thanh toán cho khách hàng, nhanh chóng thu hồi tiền nước cho Công ty.

**III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**1. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018**

Hội đồng quản trị gồm có 7 thành viên, cơ cấu Hội đồng quản trị có sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính, ngân hàng và lĩnh vực kinh doanh nước sạch. Hội đồng quản trị hoạt động theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các chuẩn mực quản trị để thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo định hướng để hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đi đúng theo mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã đặt ra.

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức 6 phiên họp và 2 lần lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, Hội đồng quản trị đã thông qua các nội dung sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	07/NQ-CPCNNB-HĐQT	05/02/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tài chính quý 4/2017</li> <li>- Vấn đề liên quan trong việc làm thủ tục pháp lý và tiền thuê đất đối với trụ sở Công ty.</li> <li>- Quy chế công bố thông tin trên thị trường chứng khoán</li> <li>- Các nội dung liên quan đến dự án cấp nước cho các xã huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.</li> <li>- Điều chỉnh kế hoạch tài chính năm 2017.</li> <li>- Điều chỉnh quỹ lương kế hoạch năm 2017.</li> <li>- Quỹ lương thực hiện năm 2017.</li> </ul>
2	08-09/NQ-CPCNNB-HĐQT	13/04/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2018.</li> <li>- Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán.</li> <li>- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017 và Kế hoạch hoạt động năm 2018.</li> <li>- Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2017 và Kế hoạch hoạt động năm 2018.</li> <li>- Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2017.</li> <li>- Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018.</li> <li>- Danh sách các Công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính trong năm 2018.</li> <li>- Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2018 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV.</li> <li>- Quỹ lương kế hoạch năm 2018.</li> <li>- Báo cáo tình hình nhân sự năm 2017 và Kế hoạch nhân sự năm 2018.</li> <li>- Trình Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động; Ban hành quy chế quản trị công ty.</li> <li>- Kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018</li> </ul>



Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
3	10/NQ-CPCNNB-HĐQT	24/04/2018	Thay đổi Giám đốc Công ty.
4	11/NQ-CPCNNB-HĐQT	11/05/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý I/2018.</li> <li>- Báo cáo tài chính Quý I/2018.</li> <li>- Lựa chọn công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính trong năm 2018.</li> </ul>
5	12/NQ-CPCNNB-HĐQT	10/07/2018	Cải tạo ống mương khu vực phường Tân Quy và phường Tân Kiểng, quận 7
6	13/NQ-CPCNNB-HĐQT	10/07/2018	Phân chia quỹ thưởng Ban quản lý điều hành Công ty.
7	14-15-16/NQ-CPCNNB-HĐQT	31/07/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2018</li> <li>- Thông qua Báo cáo tài chính quý II/2018.</li> <li>- Thông qua kết quả hoạt động của Dự án cấp nước cho các xã thuộc huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.</li> <li>- Điều chỉnh một số chỉ tiêu trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.</li> <li>- Thông qua đơn giá mua bán sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV.</li> <li>- Thông qua việc mua 4.000 đồng hồ nước của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV.</li> <li>- Cho ý kiến đối với Quy định về khen thưởng và kỷ luật trong công tác chống thất thoát nước của Công ty.</li> </ul>
8	17/NQ-CPCNNB-HĐQT	20/09/2018	- Quy định về khen thưởng và kỷ luật trong công tác chống thất thoát nước của Công ty.
9	18-19/NQ-CPCNNB-HĐQT	31/10/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2018.</li> <li>- Thông qua Báo cáo tài chính quý III/2018.</li> <li>- Thông qua một số vấn đề liên quan đến việc thực hiện các công trình di dời của Công ty bị ảnh hưởng bởi các dự án nâng cấp hạ tầng kỹ thuật.</li> </ul>

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kết quả hoạt động của Xí nghiệp nước tinh khiết Sawanew.</li> <li>- Thông qua chủ trương khảo sát và lập đề án mở rộng cung cấp nước sang địa bàn tỉnh Long An.</li> <li>- Thông qua việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình tồn thu hóa đơn tiền nước của Công ty.</li> <li>- Thông qua việc xây dựng Quy định về việc đầu tư, mua sắm vật tư tại Công ty.</li> </ul>

#### **IV. THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Tiền lương: Chế độ tiền lương, thưởng của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách hưởng theo hệ thống thang, bảng lương áp dụng trong Công ty.
- Thù lao các thành viên không chuyên trách Hội đồng quản trị năm 2018 được thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, theo đó, thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao là 6 triệu đồng/người/tháng.

#### **V. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI BAN GIÁM ĐỐC**

Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát thường xuyên, liên tục đối với Ban Giám đốc trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Theo định kỳ, Hội đồng quản trị tổ chức các phiên họp Hội đồng quản trị để xem xét, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty từng kỳ và những vấn đề phát sinh trong năm; trực tiếp chỉ đạo, góp ý đối với Ban Giám đốc những vấn đề quan trọng, phát sinh trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh tại Công ty.
- Hội đồng quản trị quản lý điều hành hoạt động của Công ty thông qua các Nghị quyết, Quyết định; giám sát quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc Công ty thông qua các báo cáo của Ban Giám đốc và giám sát quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc.
- Giám sát Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã đề ra.
- Thường xuyên giám sát việc điều hành thực hiện các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, mua sắm vật tư, trang thiết bị.
- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu tài chính và phân bổ nguồn lực tài chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Giám sát việc thực hiện Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch giữa Công ty và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV.
- Giám sát việc thực hiện các thủ tục pháp lý về quyền sử dụng đất tại trụ sở Công ty.
- Giám sát công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển cán bộ trong Công ty.

- Tiến hành kiểm toán độc lập, Báo cáo chi phí đầu tư thực hiện hoàn thành đối với Dự án đầu tư phát triển hệ thống cấp nước sang các xã thuộc địa bàn huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.
- Giám sát việc ban hành các quy chế và việc thực hiện các chế độ, chính sách của Công ty theo quy chế đã ban hành.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị thường xuyên tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban Giám đốc Công ty về việc triển khai, thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị và chuẩn bị các nội dung chương trình, đề án, dự án trình Hội đồng quản trị.

## B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019.

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị tiếp tục tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo định hướng hoạt động của Công ty nhằm thực hiện hoàn thành mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đề ra, công tác chỉ đạo tập trung vào một số nội dung cơ bản như sau:

- Thực hiện tốt các giải pháp điều tiết mạng lưới nhằm đảm bảo cung cấp nước sạch một cách ổn định, liên tục, đảm bảo chất lượng nước đạt tiêu chuẩn Việt Nam về cấp nước sinh hoạt, tăng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận cho Công ty. Duy trì tỉ lệ 100% hộ dân được cung cấp nước sạch theo Nghị quyết của HĐND thành phố đã đề ra.
- Thực hiện đồng bộ các giải pháp chống thất thoát nước nhằm thực hiện đúng kế hoạch thất thoát nước đã được đề ra, giảm tỉ lệ thất thoát nước xuống dưới 16,8%, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho Công ty. Chú trọng việc gắn van điều áp thông minh.
- Ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, nâng cao uy tín và hình ảnh của Công ty.
- Tiếp sau giai đoạn triển khai ổn định hóa đơn điện tử, xem xét xây dựng lộ trình để triển khai thực hiện không thu tiền nước trực tiếp tại nhà khách hàng.
- Chú trọng đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề cho cán bộ công nhân viên nhằm đáp ứng được yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tổ chức triển khai việc khoán lương cho công tác đọc số, thu tiền góp phần nâng cao năng suất lao động.
- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh và chỉ tiêu tài chính năm 2019.

### Một số chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2019:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	KH 2019/TH 2018 (%)
<b>A. KINH DOANH</b>					
1	Sản lượng	Ngàn m <sup>3</sup>	69.013	71.400	103,46
2	Doanh thu	Triệu đồng	627.632	651.008	103,72

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	KH 2019/TH 2018 (%)
3	Tỷ lệ thực thu đương niên	%	99,85	100,00	100,15
4	Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái	18.106	20.000	110,46
5	Thay ĐHN cỡ lớn	Cái	65	80	123,08
6	Gắn mới ĐHN	Cái	5.971	4.000	66,99
7	Tỷ lệ thất thoát nước	%	17,35	16,80	103,27
8	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100,00	100,00	100,00
<b>B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG</b>					
1	Phát triển mạng lưới cấp nước	Mét	9.933	6.436	64,79
2	Sửa chữa ống mục	Mét	2.852	3.973	139,31
3	Xây dựng hầm đồng hồ tổng	Cái	19	7	36,84
4	Di dời hệ thống cấp nước	Mét		20.165	
<b>C. CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH</b>					
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	643.191	662.508	103,00
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	14.604	14.990	102,64
3	Tỉ lệ chi trả cổ tức	%	8	8	100,00

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2018, phương hướng hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nhà Bè.

Đạt được kết quả như trên trong năm 2018 là nhờ Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành và toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty luôn nỗ lực phấn đấu, đoàn kết vì sự phát triển chung của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty trân trọng cảm ơn Ban kiểm soát, Ban điều hành, toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty và quý vị cổ đông đã nỗ lực phấn đấu và dành tất cả tình cảm, trí tuệ và niềm tin với mong muốn xây dựng Công ty phát triển bền vững.

Thay mặt cho Hội đồng quản trị Công ty, tôi xin trân trọng cảm ơn đến các quý vị cổ đông và các quý vị đại biểu, khách hàng đã ủng hộ Công ty trong thời gian qua. Xin chúc các quý vị cổ đông và quý vị đại biểu sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Doãn Xã**



TỔNG CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN  
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

Số: **1087** /BC-CPCNNB-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - tự do - hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 04 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **HOẠT ĐỘNG NĂM 2018 VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2019**

### **BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

#### **Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;
- Trách nhiệm, quyền hạn của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè (Điều lệ), Quy chế quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè (Quy chế Quản trị), Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè;
- Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè;
- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC,

Ban Kiểm soát (BKS) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) tình hình hoạt động của BKS và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè (Công ty) năm 2018 như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

##### **1. Hoạt động của BKS**

###### **1.1. Tổng kết các cuộc họp của BSK**

Trong năm 2018, BKS Công ty đã tổ chức 05 phiên họp, thống nhất thông qua các nội dung chính như sau:

- Kiểm tra, thẩm định và góp ý các tài liệu, nội dung các phiên họp hoặc những lần lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT;
- Thẩm định, góp ý Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và phương hướng nhiệm vụ quý, 6 tháng, 9 tháng và năm;

1

- Thẩm định các báo cáo tài chính quý, bán niên và báo cáo tài chính năm 2018 được soát xét, kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Góp ý sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế Quản trị và các quy định nội bộ Công ty;
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về tình hình và kết quả hoạt động của BKS năm 2017;
- Trình ĐHĐCĐ về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán, soát xét các báo cáo tài chính năm 2018.
- Bên cạnh đó, BKS thường xuyên đánh giá kết quả hoạt động của BKS giữa các kỳ họp và thông qua trọng tâm của giai đoạn tiếp theo.

Nội dung chính từng phiên họp BKS trong năm như sau:

Stt	Ban kiểm soát Nhiệm kỳ III (2017-2022)	Ngày	Nội dung
1	Phiên họp lần thứ 7	31/01/2018	<p>Kiểm tra, thẩm định và góp ý các tài liệu họp HĐQT ngày 05/02/2018, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tài chính quý 4 năm 2017;</li> <li>- Báo cáo tình hình cho thuê mặt bằng trụ sở Công ty;</li> <li>- Quy trình công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;</li> <li>- Thủ tục pháp lý &amp; tiền thuê đất tại trụ sở Công ty;</li> <li>- Một số vấn đề liên quan Dự án cấp nước cho xã Long Hậu, xã Phước Lại, và một phần xã Phước Vĩnh Tây thuộc huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;</li> <li>- Điều chỉnh kế hoạch tài chính và quỹ lương năm 2017;</li> <li>- Quỹ lương thực hiện năm 2017.</li> </ul>
2	Phiên họp lần thứ 8	02/04/2018	<p>Thống nhất nội dung các báo cáo, tờ trình của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên 2018 gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên 2018;</li> <li>- Tờ trình đề xuất tiêu chí và danh sách công ty kiểm toán.</li> </ul> <p>Bên cạnh đó, xem xét, thẩm định, góp ý các tài liệu phiên họp ngày 05/04/2018 của HĐQT chuẩn bị kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên 2018 gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2018.</li> <li>- Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán.</li> <li>- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và Kế hoạch hoạt động năm 2018.</li> <li>- Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2017.</li> <li>- Thù lao của HĐQT và BKS năm 2018.</li> <li>- Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2018 với Tổng</li> </ul>

Stt	Ban kiểm soát Nhiệm kỳ III (2017-2022)	Ngày	Nội dung
			<p>Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quỹ lương kế hoạch năm 2018.</li> <li>- Báo cáo tình hình nhân sự năm 2017 và Kế hoạch nhân sự năm 2018.</li> <li>- Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động; Ban hành quy chế quản trị công ty.</li> <li>- Kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018</li> </ul>
3	Phiên họp lần thứ 9	09/05/2018	<p>Kiểm tra, thẩm định và góp ý các tài liệu họp HĐQT ngày 11/05/2018, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD Quý I/2018;</li> <li>- Báo cáo Tài chính Quý I/2018;</li> <li>- Tờ trình v/v lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2018;</li> <li>- Báo cáo Kết quả hoạt động Quý I/2018 của Dự án cấp nước cho các xã thuộc huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;</li> <li>- Tờ trình v/v Phân chia quỹ khen thưởng Ban quản lý điều hành.</li> </ul>
4	Phiên họp lần thứ 10	26/07/2018	<p>Kiểm tra, thẩm định, góp ý các nội dung tại Phiên họp Hội đồng Quản trị ngày 31/07/2018:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2018;</li> <li>- Báo cáo Tài chính Quý II/2018;</li> <li>- Báo cáo kết quả hoạt động của Dự án cấp nước cho các xã huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;</li> <li>- Điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018;</li> <li>- Giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV – cổ đông lớn: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2018</li> <li>+ Hợp đồng chuyển nhượng đồng hồ nước</li> </ul> </li> <li>- Quy định về Khen thưởng và kỷ luật trong công tác chống thất thoát nước.</li> </ul>
5	Phiên họp lần thứ 11	25/10/2018	<p>Kiểm tra, thẩm định, xem xét các nội dung tại Phiên họp Hội đồng Quản trị ngày 31/10/2018:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tài chính Quý III/2018;</li> <li>- Báo cáo hoạt động SXKD 9 tháng và nhiệm vụ Quý 4 năm 2018;</li> <li>- Báo cáo tình hình hoạt động của Xí nghiệp nước Sawanew;</li> </ul>

Stt	Ban kiểm soát Nhiệm kỳ III (2017-2022)	Ngày	Nội dung
			- Báo cáo tình hình các công trình di dời hệ thống cấp nước của Công ty.

### 1.2. Các hoạt động của BSK

Không chỉ tổ chức các cuộc họp trực tiếp, BKS còn thường xuyên cùng nhau trao đổi, lấy ý kiến các KSV qua thư điện tử, điện thoại,... đảm bảo hoạt động kịp thời, hiệu quả. Vì vậy, ngoài các nội dung, kết luận được BKS thông qua nêu trên, trên cơ sở kế hoạch hoạt động và phân công nhiệm vụ giữa các KSV, BKS thực hiện kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động, công tác quản lý điều hành sản xuất, kinh doanh của Công ty theo đúng chức năng, quyền hạn và trách nhiệm của BKS, chủ yếu gồm:

- BKS tham dự đầy đủ, đóng góp ý kiến một cách kịp thời các vấn đề được đưa ra bàn bạc tại tất cả các cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của Hội đồng Quản trị (HDQT). Trưởng BKS tham gia các cuộc họp quan trọng của Công ty để nắm bắt tình hình và làm cơ sở trong giám sát việc quản trị, điều hành Công ty;
- Giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị Công ty của HDQT, Ban Giám đốc (BGĐ) và các cán bộ quản lý khác trong hoạt động quản lý, điều hành sản xuất, kinh doanh của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát việc ban hành và thực hiện các nghị quyết, quyết định, của HDQT, BGĐ trong quá trình thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Xem xét các báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính quý, 06 tháng và năm;
- Làm việc với kiểm toán độc lập, kiểm toán nhà nước, xem xét các ý kiến của kiểm toán và ý kiến phản hồi của Ban Giám đốc để kịp thời nắm bắt tình hình biến động tài chính (nếu có) của Công ty;
- Tham gia ý kiến về các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị và các quy định nội bộ của Công ty;
- Tham gia giám sát quá trình kiểm kê hóa đơn tiền nước còn tồn thu của Công ty theo đề nghị của HDQT;
- Thực hiện các công việc khác thuộc thẩm quyền BKS quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của BKS, các quy định nội bộ của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

### 2. Tiền lương, thù lao của BKS

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè (BKS) gồm các thành viên sau:

**Năm 2018, BKS Nhiệm kỳ III (2017-2022) gồm 5 thành viên:**

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh - Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách
2. Bà Phạm Thị Phương Linh - Kiểm soát viên
3. Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh - Kiểm soát viên

4





4. Bà Võ Thị Cẩm Tú - Kiểm soát viên  
 5. Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm soát viên

Trong đó, Trưởng BKS chuyên trách làm việc toàn thời gian tại Công ty theo quy định, 4 KSV còn lại hoạt động kiêm nhiệm, không làm việc tại Công ty.

**Tiền lương, thù lao của BKS và mỗi KSV năm 2018 như sau:**

Thù lao của các Kiểm soát viên năm 2018 được thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2018, Công ty đã chi và hạch toán trong Báo cáo tài chính 2018 theo quy định hiện hành:

- **Thù lao:** Thù lao của các KSV không chuyên trách năm 2018 là 3.100.000 đồng/người/tháng.
- **Tiền lương:** tiền lương và các lợi ích khác của Trưởng BKS chuyên trách theo chế độ, thang bảng lương áp dụng trong Công ty, ở mức bằng với Phó Giám đốc.

**II. CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2018**

**1. Hoạt động sản xuất kinh doanh**

Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 và các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị ban hành trong năm 2018; qua công tác soát xét, BKS nhận thấy:

Ban lãnh đạo cùng với CBCNV Công ty đã nỗ lực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh (SXKD), thường xuyên phát động các phong trào thi đua nhằm tạo động lực, góp phần hoàn thành kế hoạch. Năm 2018, kết quả thực hiện hầu hết các chỉ tiêu quan trọng như: tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch, sản lượng nước tiêu thụ, doanh thu tiền nước, lợi nhuận trước thuế,... đều đạt và vượt kế hoạch, tăng so với năm 2017.

Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018 thể hiện ở bảng dưới đây:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2017 (sau KTNN)	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	TH2018/ TH2017 (%)	TH2018/ KH2018 (%)
<b>CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH</b>							
1	Sản lượng nước tiêu thụ	Ngàn m <sup>3</sup>	65.029	67.500	69.013	106,13	102,24
2	Doanh thu tiền nước*	Triệu đồng	587.745	610.136	627.632	106,79	102,87
3	Tỉ lệ thực thu tiền nước	%	100	100	100		
4	Thay ĐHN cỡ nhỏ *	Cái	22.210	18.000	18.106	81,52	100,59
5	Thay ĐHN cỡ lớn	Cái	50	50	65	130,00	130,00
6	Gắn mới ĐHN	Cái	5.642	4.500	5.971	105,83	132,69
7	Dời ĐHN	Cái	686	300	647	94,31	215,67
8	Tỷ lệ thất thoát nước	%	16,73	16	17,35	96,29	91,56
9	Tỉ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%	100	100	100		

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2017 (sau KTNN)	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	TH2018/TH2017 (%)	TH2018/KH2018 (%)
10	Kinh doanh nước Sawanew	Triệu đồng	5.224	5.300	5.301	101,47	100,02
11	Phát triển mạng cấp 3	Mét	11.919	14.531	9.933	83,34	68,36
<b>CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH</b>							
1	Tổng doanh thu*	Triệu đồng	606.630	619.836	643.191	106,03	103,77
2	Lợi nhuận trước thuế*	Triệu đồng	14.586	12.772	14.605	100,13	114,35
3	Tỉ lệ chia cổ tức	%	8	7	8	100,00	114,29

**Trong đó, một vài chỉ tiêu đáng chú ý:**

- Tổng Doanh thu, Doanh thu tiền nước và Lợi nhuận trước thuế năm 2017 được điều chỉnh tăng lên theo Kế luận của Kiểm toán Nhà nước (KTNN), do đó, lợi nhuận sau thuế năm 2017 tăng lên gần 167 triệu đồng so với số liệu tại Báo cáo Tài chính đã trình ĐHĐCĐ thường niên 2018.
- Tổng Doanh thu đạt 643,191 tỷ đồng, tương đương 103,77% so với kế hoạch và tăng 6,03% so với năm 2017.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 14,605 tỷ đồng, vượt 14,35% so với kế hoạch năm. Nhờ vậy, tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2018 tăng từ 7% (theo kế hoạch) lên 8%.
- Trong năm, theo đề nghị của Giám đốc, để đảm bảo nguồn vốn đầu tư cho các công trình chống thất thoát nước, HĐQT đã quyết định điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch thay đồng hồ nước cỡ nhỏ từ 22.000 cái xuống còn 18.000 cái, kết quả thực hiện thay 18.106 cái, đạt 100,58% kế hoạch điều chỉnh.
- Công tác giảm thất thoát nước không đạt kế hoạch: tỷ lệ thất thoát nước năm 2018 ở mức 17,35%, cao hơn 1,35% so với kế hoạch năm.

**2. Tình hình tài chính:**

BKS thẩm định Báo cáo tài chính kiểm toán 2018 của Công ty và nhận thấy:

- Báo cáo tài chính được Ban Giám đốc cam kết lập trên cơ sở lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách hệ thống, nhất quán, thực hiện đánh giá và ước tính một cách hợp lý, tuân thủ các quy định pháp luật, chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam.
- Báo cáo tài chính được lập đúng quy định về biểu mẫu và thời gian.
- Hồ sơ sổ sách, chứng từ kế toán được lập và lưu trữ đầy đủ, sắp xếp gọn gàng, đáp ứng yêu cầu của công tác kiểm tra, kiểm toán.

BKS thống nhất với nội dung của Báo cáo tài chính 2018 được Ban Giám đốc, Phòng Kế toán Tài chính của Công ty lập, được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, với nhận định chung là: Báo cáo tài chính kiểm toán 2018 phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty.

6  


**Một số chỉ tiêu tài chính (thời điểm 31/12/2018)** đánh giá khái quát thực trạng tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017 (Sau KTNN)	Năm 2018	Ghi chú
1	Tài sản ngắn hạn trên Tổng tài sản	28,88 %	24,89 %	
2	Tài sản dài hạn trên Tổng tài sản	71,12 %	75,11 %	
3	Nợ phải trả trên Tổng nguồn vốn	37,06 %	34,06 %	
4	Vốn chủ sở hữu trên Tổng nguồn vốn	62,94 %	65,94 %	
5	Khả năng thanh toán hiện hành	0,78 lần	0,74 lần	
6	Khả năng thanh toán nhanh	0,63 lần	0,60 lần	
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên Doanh thu	2,41 %	2,28%	
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Doanh thu	1,92 %	1,80 %	
9	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên Tổng tài sản	5,62 %	5,92 %	
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Tổng tài sản	4,48 %	4,67 %	
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Vốn chủ sở hữu (ROE)	7,11 %	7,08 %	

**Tổng kết và so sánh các chỉ tiêu trên với kế hoạch của Công ty** đặt ra liên quan đến kết quả kinh doanh cho năm tài chính 2018 được thể hiện qua bảng dưới đây:

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2017 thực hiện (sau KTNN)	Năm 2018		Tỷ lệ %	
		Kế hoạch	Thực hiện	TH 2018/ TH 2017	TH 2018/ KH 2018
1. Doanh thu	606.630	619.835	643.191	106,03%	103,77%
+ Cung cấp nước sạch	587.538	608.005	623.739	106,16%	102,59%
+ Cấp nước Long An	207	2.130	3.892	1.880,19%	182,72%
+ Đồng hồ nước	2.694	2.500	6.673	247,70%	266,92%
+ Hoạt động xây lắp	6.575			0,00%	0,00%
+ Nước Sawanew	5.224	5.300	5.301	101,47%	100,02%
+ Tài chính	1.794	700	825	45,99%	117,86%
+ Khác	2.598	1.200	2.760	106,24%	230,00%
2. Chi phí	592.044	607.063	628.586	106,17%	103,55%
+ Cung cấp nước sạch	577.816	597.663	613.111	106,11%	102,58%
+ Cấp nước Long An	169	2.040	3.298	1.951,48%	161,67%

Chỉ tiêu	Năm 2017 thực hiện (sau KTN)	Năm 2018		Tỷ lệ %	
		Kế hoạch	Thực hiện	TH 2018/ TH 2017	TH 2018/ KH 2018
+ Đồng hồ nước	2.145	2.000	5.930	276,46%	296,50%
+ Hoạt động xây lắp	6.096			0,00%	0,00%
+ Nước Sawanew	5.086	5.160	5.020	98,70%	97,29%
+ Tài chính	35			0,00%	0,00%
+ Khác	697	200	1.227	176,04%	613,50%
3. LN trước thuế	14.586	12.772	14.605	100,12%	114,34%
+ Cung cấp nước sạch	9.722	10.342	10.629	109,32%	102,77%
+ Cấp nước Long An	38	90	594	1.563,16%	660,00%
+ Đồng hồ nước	549	500	743	135,34%	148,60%
+ Hoạt động xây lắp	479			0,00%	0,00%
+ Nước Sawanew	138	140	281	203,62%	200,71%
+ Tài chính	1.759	700	825	46,90%	117,86%
+ Khác	1.901	1.000	1.533	80,64%	153,30%

Nhìn chung, trong năm 2018, Công ty đạt hầu hết các chỉ tiêu quan trọng như: doanh thu đạt 643,19 tỷ đồng, đạt 103,77% so với kế hoạch năm và tăng 6,03% so với cùng kỳ năm 2017; lợi nhuận trước thuế đạt 14,605 tỷ đồng, tương đương 114,34% so với kế hoạch. Tình hình cụ thể thực hiện chi tiết kinh doanh nước sạch năm 2018 của Công ty như sau:

- Sản lượng nước tiêu thụ năm 2018 là 69.013.400 m<sup>3</sup>, so với kế hoạch năm 2018 đạt 102,24% và tăng 3.984.457 m<sup>3</sup> tương đương tăng 6,13% so với cùng kỳ năm 2017.
- Doanh thu nước sạch tăng 39,886 tỷ đồng, tương đương tăng 6,79% so với cùng kỳ năm 2017 và đạt 102,87% so với kế hoạch năm 2018 (trong đó doanh thu cấp nước Long An là 3,89 tỷ đồng).
- Giá vốn hàng bán tăng 38,424 tỷ đồng, tương đương tăng 6,65% so với cùng kỳ năm trước và tăng 2,79% kế hoạch năm 2018.
- Chi phí bán hàng tăng 6,875 tỷ đồng do tăng chi phí nhiên liệu, vật tư sửa bể, chi phí gán ĐHN miễn phí, chi phí khấu hao tài sản cố định.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 519 triệu đồng do tăng chi phí bằng tiền khác.
- Trong năm 2018, Công ty thực hiện điều chỉnh hồi tố số liệu kế toán năm 2017 theo kết luận của Kiểm toán nhà nước. Ngày 16/01/2019, Công ty đã nộp ngân sách Nhà nước theo kết quả Kiểm toán nhà nước số tiền là 1.809.637.261 đồng, cụ thể các khoản như sau:
  - + Phí bảo vệ môi trường : 90.007.500 đồng
  - + Thuế GTGT : 42.212.940 đồng
  - + Thuế TNDN : 1.677.416.821 đồng

- + Lợi nhuận năm trước để lại năm 2018 số tiền là 2.009.383.604 đồng (tăng lên 1.177.469.518 đồng do điều chỉnh lại thuế TNDN phải nộp các năm trước theo công thức tính do KTNN đề nghị).

**Quỹ khen thưởng và các khoản chi mang tính chất phúc lợi:**

Căn cứ số dư tính đến 31/12/2018 trên Bảng cân đối kế toán thì số dư Quỹ khen thưởng, phúc lợi là 52.876.785 đồng, thực chi trong năm 2018 từ Quỹ khen thưởng, phúc lợi là 3.120.664.074 đồng; Công ty chưa hạch toán phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2018.

Trong năm, Công ty trích 3.000.000.000 đồng vào Quỹ Khen thưởng (không trích Quỹ Phúc lợi) theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018. Các khoản chi mang tính chất phúc lợi mà Công ty đã thực hiện chi trong năm 2018 là 4.106.339.451 đồng.

**Tình hình nhân sự và tiền lương:** Tính đến 31/12/2018, tổng số lao động Công ty là 395 người được ký kết và đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn đầy đủ theo quy định. Tổng số trích quỹ tiền lương năm 2018 là 82.103.820.248 đồng.

**Đầu tư Xây dựng cơ bản:** Công tác thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản chưa đạt kế hoạch do một số công trình phát triển mạng lưới cấp nước có khối lượng thi công thực tế thấp hơn so với khối lượng trong báo cáo kinh tế kỹ thuật, một số hồ sơ công trình cải tạo đang chờ phối hợp với địa phương trong tiến độ làm đường. Số dư nợ tài khoản 241 – Xây dựng cơ bản dở dang tính đến ngày 31/12/2018 là: **11.580.095.945** đồng. Chi tiết như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nhóm công trình	Số dư 31/12/2018	Số dư 01/01/2018
1	Phát triển mạng lưới cấp nước	3.245.878.230	2.730.105.817
2	Di dời hệ thống cấp nước	5.452.083.062	6.904.259.862
3	Xây dựng hầm đồng hồ tổng	200.516.825	124.640.802
4	Công tác giảm nước không doanh thu		830.479.200
5	Thay đay xám và ống nhánh		886.366.443
6	Chi phí sửa chữa ống mục	1.933.525.829	942.080.399
7	Khác	748.091.999	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>11.580.095.945</b>	<b>12.417.932.523</b>

**3. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2018**

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, HĐQT trình ĐHĐCĐ phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

- + Chi trả cổ tức (8% vốn điều lệ) : 8.720.000.000 đồng (kế hoạch là 7%)
- + Quỹ đầu tư phát triển : 358.395.263 đồng (Thuế TNDN ưu đãi)
- + Quỹ khen thưởng ban điều hành : 361.312.500 đồng
- + Quỹ khen thưởng : 3.068.552.800 đồng
- + Lợi nhuận để lại năm sau : 1.024.251.094 đồng

9



#### 4. Tình hình thực hiện các nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018

- **Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2018:** Với kết quả kinh doanh nêu trên, năm 2018, Công ty hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu quan trọng như: sản lượng, doanh thu nước sạch, lợi nhuận trước thuế,... Riêng chỉ tiêu tỷ lệ thất thoát nước vẫn ở mức cao 17,35%, không đạt kế hoạch ĐHĐCĐ thường niên 2018 giao, cao hơn 1,35% so kế hoạch.
- **Phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ:** Công ty đã thực hiện việc chi trả cổ tức năm tài chính 2017 với tỷ lệ 8% (800 đồng/cổ phần) tính trên vốn điều lệ 109.000.000.000 đồng với tổng số tiền 8.720.000.000 đồng. Công ty cũng đã sử dụng lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2017 và lợi nhuận để lại để trích lập các quỹ theo đúng Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2018 của ĐHĐCĐ thường niên 2018.
- **Thù lao HĐQT & BKS năm 2018:** được chi theo đúng Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2018 của ĐHĐCĐ thường niên 2018.
- HĐQT đã ký ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế Quản trị Công ty sau khi chỉnh lý theo các góp ý được ĐHĐCĐ thường niên 2018 thông qua.
- HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC trong danh sách ba (03) công ty kiểm toán được ĐHĐCĐ thường niên 2018 phê chuẩn để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.
- Năm 2018, Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán Dự án cấp nước cho xã Long Hậu, xã Phước Lại và một phần xã Phước Vĩnh Tây huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An với tổng chi phí đầu tư sau kiểm toán là:
  - + Công trình: Phát triển mạng lưới cấp nước ĐT.826C xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An: 4.058136.201 đồng.
  - + Công trình: Phát triển mạng lưới cấp nước ĐT.826C xã Phước Lại, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An: 1.956.350.076 đồng.

#### 5. Giám sát công tác quản trị, điều hành

Nhìn chung, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc đã chỉ đạo, triển khai các hoạt động kinh doanh của Công ty với hiệu quả cao, tuân thủ các nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị, cụ thể:

##### ***Kết quả giám sát HĐQT***

- Trong năm, HĐQT tổ chức 6 cuộc họp để xem xét, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh, 2 lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, ban hành 13 nghị quyết, kịp thời chỉ đạo, giám sát Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, thực hiện tốt nhiệm vụ được nêu trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018.
- Về cơ bản, HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông và Công ty. Các nghị quyết của HĐQT được ban hành phù hợp với tình hình thực tiễn, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản trị Công ty.

- Trong các phiên họp HĐQT nói riêng và hoạt động của HĐQT nói chung, các thành viên HĐQT tham gia (trực tiếp hoặc thông qua người ủy quyền) khá đầy đủ, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy được kinh nghiệm và năng lực lãnh đạo của từng thành viên HĐQT. Qua soát xét, BKS chưa phát hiện trường hợp thành viên HĐQT nào vi phạm các quy định về trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi.

#### ***Kết quả giám sát Giám đốc và những người điều hành khác***

- Dưới sự chỉ đạo kịp thời của HĐQT, Ban Giám đốc đã năng động, nỗ lực rất lớn vượt qua nhiều khó khăn, triển khai thực hiện các Nghị quyết HĐQT, bám sát kế hoạch kinh doanh năm, chủ động tìm kiếm nhiều biện pháp để hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu quan trọng như sản lượng nước tiêu thụ, doanh thu tiền nước, lợi nhuận trước thuế,... Riêng tỷ lệ thất thoát nước không đạt chỉ tiêu kế hoạch năm: ở mức 17,35%, cao hơn kế hoạch năm 1,35%.
- Công tác phối hợp điều hành giữa HĐQT và Ban Giám đốc thực hiện tốt: Ban Giám đốc đã chủ động hơn trong việc báo cáo, đề xuất và xin ý kiến HĐQT khi xử lý các vấn đề phát sinh ngoài kế hoạch trong điều hành sản xuất kinh doanh theo quy định.

#### **6. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BGD và các cổ đông**

- BKS chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thường xuyên trao đổi thông tin, tài liệu liên quan để thực hiện đầy đủ, cẩn trọng các quyền và nghĩa vụ của mình vì lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông Công ty.
- BKS đã tham dự đầy đủ, đóng góp ý kiến một cách kịp thời tất cả các vấn đề được đưa ra bàn bạc tại các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT, các ý kiến của BKS được HĐQT ghi nhận, đánh giá cao và cân nhắc trước khi quyết định các vấn đề.
- BKS không nhận được yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

#### **7. Kết luận, kiến nghị**

- BKS thống nhất với Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 với những nhận định cụ thể như đã nêu trên.
- BKS nhất trí với các kế hoạch và giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019. Bên cạnh đó, đề nghị:
  - + Tăng cường công tác điều tiết và tiếp nhận nguồn nước an toàn, cung cấp nước sạch cho khách hàng liên tục, ổn định, phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm và đặc biệt đẩy mạnh công tác chống thất thoát nước ngay từ đầu năm một cách thường xuyên, liên tục, hướng tới mục tiêu tỷ lệ thất thoát nước thấp hơn kế hoạch 16,8%.
  - + Chú trọng công tác thanh quyết toán các công trình xây dựng cơ bản để kịp thời ghi tăng tài sản cố định để trích khấu hao, ghi nhận doanh thu tương ứng với chi phí theo quy định; đẩy mạnh công tác thu tiền, tích cực thu hồi, giải quyết tất toán công nợ kịp thời.
- Tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định quản lý nội bộ cho phù hợp với quy định mới của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.

### **III. BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS VÀ KSV**

#### **1. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS**

BKS Nhiệm kỳ III (2017-2022) gồm 5 thành viên, trong đó: Trưởng BKS chuyên trách làm việc toàn thời gian tại Công ty theo quy định, 4 KSV còn lại hoạt động kiêm nhiệm, không làm việc tại Công ty. Các KSV đều hoạt động độc lập, không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty, không phải là người có liên quan với các thành viên HĐQT, BGD và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Trên cơ sở quyền và nghĩa vụ của BKS theo quy định, với kết quả hoạt động như đã nêu trên, BKS tự đánh giá như sau:

- BKS đã phân công nhiệm vụ giữa các KSV, tổ chức các phiên họp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ, quy định của Công ty. Bên cạnh đó, để giải quyết các công việc phát sinh một cách linh hoạt, kịp thời, BKS còn thường xuyên trao đổi, lấy ý kiến các KSV qua thư điện tử và điện thoại,...
- BKS hoạt động theo đúng và đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, các quyết định của BKS được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của BKS, Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan.
- BKS phát huy tốt chức năng của mình trong giám sát hoạt động của HĐQT, BGD trong quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS có những đề xuất, góp ý với HĐQT, BGD để tăng cường công tác quản trị, hoàn thiện các quy định nội bộ, ... đáp ứng yêu cầu phát triển Công ty.

#### **2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của từng KSV**

Trên cơ sở Điều lệ, Quy chế hoạt động của BKS và sự phân công công việc giữa các KSV, các KSV đều chủ động trong phần việc được phân công, tích cực tham gia đầy đủ các cuộc họp BKS, các cuộc họp HĐQT, tham gia ý kiến, rà soát sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định liên quan tới hoạt động của BKS và Công ty; phối hợp tốt với HĐQT, BGD để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Trong các phiên họp và hoạt động của BKS, các KSV đều làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, đóng góp các ý kiến quan trọng, tuân thủ đúng quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của BKS và các quy định pháp luật có liên quan.

### **IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2019**

Căn cứ quyền và nghĩa vụ của BKS được quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và các quy định có liên quan, BKS dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2019 như sau:

- Thường xuyên giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty của HĐQT, BGD và các phòng ban chức năng trong Công ty;
- Tổ chức kiểm tra định kỳ các báo cáo hoạt động, báo cáo tài chính quý, bán niên, năm; thường xuyên kiểm tra tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ, HĐQT;

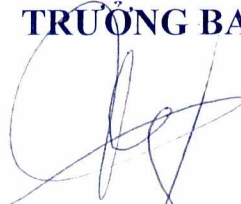


- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của BGD Công ty (nếu có);
- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát thường xuyên các hoạt động của Công ty thông qua các quyết định của HĐQT và BGD;
- BKS tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT, Trưởng BKS tham dự các cuộc họp quan trọng của Công ty, kịp thời nắm bắt tình hình để thực hiện tốt việc giám sát công tác quản trị và điều hành;
- Thực hiện các công việc khác thuộc quyền và nghĩa vụ của BKS theo quy định.

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua. Hy vọng với sự đoàn kết, nhất trí, nỗ lực phấn đấu của HĐQT, BKS, BGD và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty, với truyền thống nhiều năm và sự tin tưởng, ủng hộ của Quý cổ đông, Công ty sẽ hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHĐCĐ giao, ngày càng phát triển bền vững.

Kính chúc Quý vị dồi dào sức khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



*Nguyễn Thị Ngọc Linh*

Số: **1085**TTr-CPCNNB-HDQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 04 năm 2019

## TỜ TRÌNH

### Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ Quy chế Quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Hội đồng quản trị Công ty nhận được Thư từ nhiệm của:

- Ông Nguyễn Doãn Xã xin thôi chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty theo sự điều động của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV;
- Bà Nguyễn Hương Lan xin thôi chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty do nghỉ hưu theo chế độ.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 xem xét, thông qua:

1. Miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Nguyễn Doãn Xã và bà Nguyễn Hương Lan kể từ kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
2. Bầu bổ sung hai (02) thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017 – 2022 để thay thế cho các thành viên được miễn nhiệm nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua. /

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Nguyễn Doãn Xã**

TP.HCM, ngày 11 tháng 04 năm 2019

**QUY CHẾ**  
**THAM GIA ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**  
**NHIỆM KỲ 2017 - 2022**

**I. CĂN CỨ**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 (“Luật doanh nghiệp”);
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;
- Quy chế quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;
- Tình hình thực tế của Công ty.

**II. MỤC TIÊU**

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè (NBW).

**III. NỘI DUNG QUY CHẾ**

**1. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):**

- **Số lượng thành viên HDQT cần bầu bổ sung:** 02 thành viên
- **Nhiệm kỳ:** Thời gian còn lại của Nhiệm kỳ 2017 – 2022
- **Số lượng ứng cử viên:** Không hạn chế
- **Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị (theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 24 Điều lệ Công ty):**

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:

- Từ 5% đến dưới 10% được đề cử một (01) ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;



- Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
  - Từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
  - Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.
- **Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT (theo quy định tại Điều 13 Quy chế quản trị Công ty, Điều 25 Điều lệ Công ty và Khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp, Điều 12 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP):**
    - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;
    - Có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành pháp luật, và có sức khỏe để thực hiện công việc được giao;
    - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
    - Không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 5 công ty đại chúng khác;
    - Không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc và người quản lý khác của công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.
  - **Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT độc lập (theo quy định tại Khoản 2 Điều 151 Luật Doanh nghiệp):**
    - Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong ba (03) năm liền trước đó.
    - Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
    - Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
    - Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
    - Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong năm (05) năm liền trước đó.

#### **IV. HỒ SƠ THAM GIA ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ**

##### **1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử bao gồm:**

- Văn bản ứng cử hoặc đề cử (theo mẫu);
- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Giấy chứng nhận nắm giữ cổ phiếu Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè (NBW) liên tục trong ít nhất 06 tháng tính tới thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự

Đại hội cổ đông thường niên 2019 (02/04/2019) (ví dụ: Bản sao sao kê Tài khoản Giao dịch chứng khoán hoặc Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần... );

- Bản sao công chứng còn hiệu lực các giấy tờ sau của ứng cử viên: CMND/CCCD/Hộ chiếu, hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ chuyên môn.

2. **Thời gian gửi Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử:**

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử sẽ được gửi về Ban tổ chức Đại hội trước 08h30 ngày 23/04/2019 theo địa chỉ sau đây:

- Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè (Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2019)
- Địa chỉ: 1179 đường Nguyễn Văn Linh, khu phố 4, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (028) 5412 2499 Fax: (028) 5412 2500

Đối với trường hợp đề cử/ứng cử tại Đại hội, cổ đông/ nhóm cổ đông đề cử/ứng cử phải thông báo và cung cấp hồ sơ cho Công ty **ngay trước khi khai mạc Đại hội** đồng cổ đông để Công ty xem xét.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

3. Chỉ những hồ sơ đề cử, ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử mới được đưa vào danh sách ứng cử viên để công bố tại Đại hội. *h*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN DOÃN XÃ**

TP.HCM, ngày 11 tháng 04 năm 2019

**THẺ LỆ BẦU CỬ BỔ SUNG  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ  
NHIỆM KỲ 2017 – 2022**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014;
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè;
- Quy chế quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè (NBW).

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè tiến hành bầu cử bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) nhiệm kỳ 2017 – 2022 theo các quy định như sau:

**1. Nguyên tắc bầu cử:**

- Đảm bảo tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và bảo đảm quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- Thực hiện bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu trực tiếp.

**2. Đối tượng thực hiện bầu cử:**

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông NBW chốt ngày 02/04/2019) có mặt tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

**3. Số lượng và nhiệm kỳ của thành viên HDQT:**

- Số lượng thành viên HDQT cần bầu bổ sung: 02 thành viên
- Nhiệm kỳ của thành viên HDQT bầu bổ sung: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017 - 2022 và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế

**4. Phương thức bầu cử:**

- Danh sách ứng cử viên HDQT được hình thành theo nguyên tắc sau: Dựa trên Hồ sơ đề cử, ứng cử của các cổ đông để lựa chọn các ứng cử viên HDQT đáp ứng các tiêu chuẩn quy định trong Quy chế đề cử, ứng cử thành viên HDQT, Điều lệ Công ty và danh sách ứng cử viên phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

- Việc bầu cử bổ sung thành viên HĐQT được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại khoản 3, Điều 144 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13. Theo đó, mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (bao gồm cổ phần do chính mình sở hữu và cổ phần được ủy quyền sở hữu) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị.

Cụ thể:

***Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của Cổ đông x 2***

- Cổ đông chỉ được lựa chọn **tối đa 02 ứng viên** trong số các ứng cử viên HĐQT.

## **5. Thủ tục và hình thức tiến hành bầu cử**

### **5.1 Phiếu bầu cử:**

#### **a. Hình thức phiếu bầu cử:**

- Mỗi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền được phát một phiếu bầu HĐQT.
- Phiếu bầu Hội đồng quản trị được in trên giấy màu xanh có đóng dấu treo của Công ty.

#### **b. Nội dung phiếu bầu cử:**

- Phần 1: Thể hiện Họ tên cổ đông, Mã số tham dự, Tổng số cổ phần, Tổng số phiếu bầu, Số thành viên HĐQT được bầu bổ sung.
- Phần 2: Danh sách ứng cử viên HĐQT, Số phiếu bầu.
- Phần 3: Một số lưu ý khi bầu cử.
- Phần 4: Phần chữ ký và họ tên của cổ đông/người được ủy quyền.

### **5.2 Cách thức ghi phiếu bầu cử:**

- Cổ đông được chọn 1 trong 2 cách sau để ghi phiếu bầu cử:
  - **Cách 1:** Cổ đông ghi rõ **Số phiếu bầu cho ứng cử viên mà mình lựa chọn vào cột số (4) của Phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên của ứng cử viên đó**.
  - **Cách 2:** Trường hợp cổ đông muốn dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình cho ứng cử viên mà mình lựa chọn **thì chỉ cần đánh dấu chéo (x) vào cột số (3) của Phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên của ứng cử viên đó**.
- Cổ đông chỉ được lựa chọn **tối đa 2 ứng viên** trong số các ứng cử viên.
- Nếu không lựa chọn ứng cử viên nào, cổ đông gạch lên cả họ và tên của ứng cử viên đó.
- Trong mọi trường hợp tên ứng cử viên bị gạch bỏ nhưng có thông tin dấu chéo (x) vào cột số (3) hoặc có số phiếu đồng ý bầu vào cột số (4) thì đều xem là cổ đông không bầu cho ứng cử viên này.

- Trường hợp cổ đông muốn chỉnh sửa lại số phiếu bầu do ghi nhầm, cổ đông gạch chéo số phiếu bầu đã ghi nhầm và ghi lại số phiếu bầu mới ngay bên cạnh và ký tên bên cạnh số phiếu bầu mới ghi lại.
- Trường hợp cổ đông có sự nhầm lẫn khi ghi Phiếu bầu HĐQT và chưa bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu để được đổi lại Phiếu bầu.

### **5.3 Phiếu bầu hợp lệ:**

Là các phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè phát hành, có đóng dấu treo của Công ty, không được tẩy xóa, cạo sửa và có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền.

### **5.4 Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ (không được tính vào kết quả bầu cử):**

- Phiếu không theo mẫu quy định, không do NBW phát hành hoặc không có dấu treo của NBW;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông đó;
- Phiếu bầu cử vượt quá số lượng thành viên HĐQT cần bầu theo quy định;
- Phiếu vừa sử dụng cách ghi phiếu thứ 1 cho một ứng viên và cách ghi phiếu thứ 2 cho một ứng viên khác trên cùng một phiếu bầu;
- Phiếu bị rách, gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên người khác vào danh sách ứng cử viên hoặc ghi thêm những thông tin, ký hiệu khác;
- Phiếu không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền;
- Số lượng phiếu bầu cho ứng cử viên ghi bằng % hoặc tỷ lệ hoặc hệ số, ghi số phiếu bầu là số âm hoặc không phải số nguyên.
- Phiếu bầu nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu đã kết thúc.

### **5.5 Trường hợp xem là không tham gia bầu cử:**

Các cổ đông có tham dự đại hội mà không bỏ phiếu bầu cử thì số phiếu bầu của cổ đông đó được xem là không tham gia bầu cử.

### **5.6 Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

#### **a. Ban Kiểm phiếu:**

Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua (thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT), có trách nhiệm:

- Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Thể lệ bầu cử;
- Hướng dẫn cách thức bỏ phiếu và tổ chức bầu cử;
- Tiến hành kiểm phiếu;
- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

#### **b. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:**

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước khi bỏ phiếu với sự chứng kiến của các cổ đông;



- Các cổ đông công khai bỏ phiếu bầu vào thùng biểu;
- Việc bỏ phiếu bắt đầu từ khi có thông báo của Trưởng Ban kiểm phiếu và kết thúc khi không còn cổ đông nào bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

## 6. Nguyên tắc trúng cử HĐQT:

- 6.1. Người trúng cử HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo quy định.
- 6.2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên có cùng số phiếu bầu mà cần phải loại bớt để đạt đủ số lượng thành viên cần bầu thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn và khi đó người trúng cử là người có số phiếu bầu cao hơn.

Trường hợp sau khi bầu lại mà số phiếu vẫn bằng nhau thì sẽ ưu tiên lựa chọn người sở hữu số cổ phần trong Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè cao hơn. Nếu các ứng viên này có số lượng cổ phần sở hữu ngang nhau thì dựa trên các tiêu chí khác như: trình độ chuyên môn, thành tích, thâm niên công tác, ... để lựa chọn.

## 7. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

## 8. Hiệu lực thi hành

- Thê lệ bầu cử này được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.
- Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ từ 65% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp trở lên, Thê lệ này sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả cổ đông. *h*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN ĐOÀN XÃ**

Số: 1082/Tr-CPCNNB-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 4 năm 2019

## TỜ TRÌNH

### Về việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2018

#### Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ Quy chế Quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh năm 2018 và tình hình thực tế tại Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ nội dung và kết quả cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 22/3/2019,

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2018 của Công ty như sau:

STT	Khoản mục	Số tiền (đồng)		Tỉ lệ %/ Tổng LN phân phối năm 2018	2018/2017 (%)
		Năm 2017 đã điều chỉnh	Năm 2018		
1	Lợi nhuận năm trước để lại	3.090.000.000	2.009.383.604		65,03
	Trong đó lợi nhuận các năm 2012, 2014, 2016 để lại	0	1.177.469.518		
2	Lợi nhuận sau thuế	11.623.315.204	11.523.128.053		99,14
3	Tổng lợi nhuận phân phối	14.713.315.204	13.532.511.657	100,00	91,97
4	Chia cổ tức <sup>(*)</sup>	8.720.000.000	8.720.000.000	64,44	100,00
5	Quỹ đầu tư phát triển <sup>(**)</sup>	1.849.151.118	358.395.263	2,65	19,38
6	Quỹ khen thưởng Ban quản lý điều hành	312.250.000	361.312.500	2,67	115,71
7	Quỹ khen thưởng	3.000.000.000	3.068.552.800	22,67	102,29
8	Lợi nhuận để lại năm sau	831.914.086	1.024.251.094	7,57	123,12

Thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền chia cổ tức là ngày 30/05/2019.

(\*): Tỉ lệ chia cổ tức: 8% vốn điều lệ.

(\*\*): Theo công văn số 499/TCDN ngày 16/01/2002 của Bộ Tài chính, số tiền thu được từ việc được miễn hoặc giảm thuế phải đưa vào Quỹ đầu tư phát triển để phát triển Công ty mà không được đưa vào các quỹ khác hoặc chia cho cổ đông dưới dạng cổ tức.

Trân trọng kính trình. ✍

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH,**



  
Nguyễn Doãn Xã

Số: **1083**/TTr-CPCNNB-HDQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 4 năm 2019

## TỜ TRÌNH

### Về thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ Quy chế Quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh năm 2018, tình hình thực tế và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

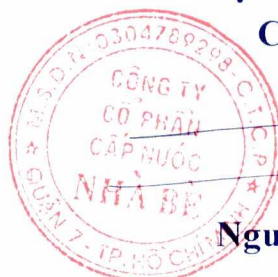
Căn cứ nội dung và kết quả cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 22/3/2019,

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét thông qua mức tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè như sau:

- Các thành viên chuyên trách được hưởng lương và các lợi ích khác theo hệ thống thang - bảng lương và thỏa ước lao động tập thể của Công ty; mức lương và các lợi ích khác của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách bằng với Phó Giám đốc Công ty.
- Thù lao của các thành viên không chuyên trách:
  - + Thành viên HĐQT : 6.000.000 đồng/người/tháng
  - + Kiểm soát viên : 3.100.000 đồng/người/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua. *ph*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



*[Signature]*  
**Nguyễn Doãn Xã**

Số: **1084**TTTr-CPCNNB-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 4 năm 2019

## **TỜ TRÌNH**

### **Về hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2019 của Công ty với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ Quy chế Quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Điều 162 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 quy định, các hợp đồng và giao dịch với cổ đông có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp trở lên ghi trong báo cáo tài chính gần nhất phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV (SAWACO) hiện là cổ đông nắm giữ 53,44% cổ phần phổ thông của Công ty và là một bên đối tác (bên bán) trong hợp đồng mua bán sỉ nước sạch với Công ty. Năm 2018, Công ty đã thực hiện mua bán sỉ nước sạch với SAWACO theo đơn giá như sau:

- Đơn giá nước sạch trên mạng cấp 3: 5.120,60 đồng/m<sup>3</sup>;
- Đơn giá nước sạch trên mạng cấp 1, cấp 2 bằng 70% giá bán cho khách hàng trên mạng cấp 1, cấp 2;
- Tổng giá trị của Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2018 với SAWACO là 443 tỷ đồng.

Năm 2019, SAWACO đang áp dụng giá bán sỉ nước sạch cho Công ty như giá bán của năm 2018.

Để thuận tiện trong quá trình quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua:

1. Ký kết Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2019 với SAWACO với đơn giá mua bán bằng đơn giá năm 2018.
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thương thảo và quyết định các vấn đề có liên quan trong Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2019 giữa Công ty với SAWACO nếu trong năm 2019 SAWACO có điều chỉnh giá bán nước sạch. Sau khi Hội đồng quản trị thông qua thì giao Giám đốc tiến hành ký hợp đồng với SAWACO.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Nguyễn Doãn Xã**

Số: **1086** /TTr-CPCNNB-BKS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 04 năm 2019



## **TỜ TRÌNH**

**Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán, soát xét các Báo cáo tài chính và các mục đích kiểm toán khác (nếu có) cho năm tài chính 2019.**

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

**Căn cứ:**

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế Quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè;
- Danh sách Công ty Kiểm toán và Kiểm toán viên được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2019 đến ngày 31/03/2019,

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán, soát xét các Báo cáo tài chính và các mục đích kiểm toán khác (nếu có) cho năm tài chính 2019 của Công ty như sau:

### **1. Các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập và Kiểm toán viên:**

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2019 theo quy định;
- Có đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp, trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, đủ tiêu chuẩn, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán theo yêu cầu của Công ty.

### **2. Danh sách các Công ty kiểm toán được Ban Kiểm soát đề xuất:**

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Số 2 Trường Sơn, Phường 2 Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.
- Công ty Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY - Tầng 9 tòa nhà HL, 82 phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) - Số 1 Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

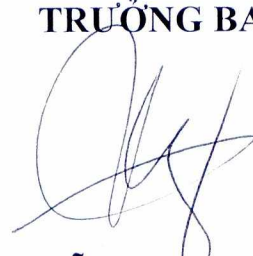
**3. Đề xuất của Ban Kiểm soát:**

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua:

- Các tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán do Ban Kiểm soát đề xuất trên đây;
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào các tiêu chí nêu trên và các quy định pháp luật có liên quan để lựa chọn một (01) trong ba (03) công ty kiểm toán trong danh sách Ban Kiểm soát đề xuất để thực hiện kiểm toán, soát xét các Báo cáo tài chính và các mục đích kiểm toán khác (nếu có) cho năm tài chính 2019 của Công ty.

Trân trọng kính trình.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Ngọc Linh**

**MẪU**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

**PHIẾU BIỂU QUYẾT**

Mã số tham dự:

Tên cổ đông:

Số ĐKSH:

Số lượng cổ phần tham dự:            cổ phần

Sau khi nghiên cứu nội dung các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè, Tôi có ý kiến biểu quyết từng vấn đề như sau:

STT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý	Không đồng ý	Không ý kiến
	Đánh dấu ở trên cùng nếu biểu quyết tất cả nội dung	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
1	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5	Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2018	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6	Tờ trình Thủ lao của HDQT và BKS năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7	Tờ trình về Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2019 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8	Tờ trình danh sách các Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

**Hướng dẫn:**

- Cổ đông biểu quyết bằng cách lựa chọn một trong ba ý kiến: Đồng ý, Không đồng ý, Không ý kiến cho từng nội dung biểu quyết.

Ngày 24 tháng 04 năm 2019

**CỔ ĐÔNG / ĐẠI DIỆN ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)



Số: /2019/NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2019

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;
- Quy chế quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;
- Nội dung và kết quả cuộc họp thường niên năm 2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè ngày 24/04/2019 tại Hội trường Công ty - 1179 đường Nguyễn Văn Linh, P. Tân Phong, Quận 7, Tp.HCM,

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo Tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2019 với một số chỉ tiêu chính như sau:

**1. Kết quả thực hiện năm 2018**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	% thực hiện so với KH 2018
<b>CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH</b>						
1	Sản lượng nước tiêu thụ	1000 m <sup>3</sup>	65.029	67.500	69.013	102,24%
2	Doanh thu nước sạch	Triệu đồng	586.845	610.136	627.632	102,87%
3	Tỉ lệ thực thu tiền nước	%	100	100	99,85	-0,15%
4	Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái	22.260	18.050	18.171	100,67%
5	Thay ĐHN cỡ lớn	Cái	50	50	65	130,00%
6	Gắn mới ĐHN	Cái	5.642	4.500	5.971	132,69%
7	Phát triển mạng lưới cấp nước	Mét	11.919	14.531	9.933	77,35%
8	Tỉ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%	100	100	100	100%
9	Tỷ lệ thất thoát nước	%	16,73	16,00	17,35	+1,35%

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	% thực hiện so với KH 2018
<b>CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH</b>						
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	606.630	619.836	643.191	103,77%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	14.586	12.772	14.605	114,34%
3	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8,00	7,00	8,00	114,29%

## 2. Kế hoạch năm 2019

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ % Tăng/Giảm so với TH năm 2018
<b>CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH</b>					
1	Sản lượng nước tiêu thụ	1000 m <sup>3</sup>	69.013	71.400	+3,46%
2	Doanh thu nước sạch	Triệu đồng	627.632	649.740	+2,81%
3	Tỉ lệ thực thu tiền nước	%	99,85	100,00	+0,15%
4	Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái	18.106	20.000	+10,46%
5	Thay ĐHN cỡ lớn	Cái	65	80	+23,08%
6	Gắn mới ĐHN	Cái	5.971	4.000	-33,01%
7	Dời ĐHN	Cái	647	300	-53,63%
8	Tỷ lệ thất thoát nước	%	17,35	16,80	-0,55%
9	Tỉ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%	100	100	0
<b>CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH</b>					
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	643.191	661.240	+2,81%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	14.605	14.990	+2,64%
3	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8	8	0

Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 có thể được Hội đồng quản trị xem xét điều chỉnh tùy theo tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

**Điều 5.** Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Doãn Xã và Bà Nguyễn Hương Lan kể từ ngày 24/04/2019.

**Điều 6.** Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017 – 2022, cụ thể kết quả bầu cử bổ sung Hội đồng quản trị (theo thứ tự A, B, C) như sau:

1. Ông/ Bà.....
2. Ông/ Bà.....

Hội đồng quản trị đã tiến hành họp và bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị là Ông/ Bà.....

**Điều 7.** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2018 như sau:

STT	Khoản mục	Số tiền (đồng)		Tỉ lệ %/ Tổng LN phân phối năm 2018	2018/2017 (%)
		Năm 2017 đã điều chỉnh	Năm 2018		
	<b>Tổng lợi nhuận phân phối</b>	<b>14.713.315.204</b>	<b>13.532.511.657</b>	<b>100,00</b>	<b>91,97</b>
1	Chia cổ tức(*)	8.720.000.000	8.720.000.000	64,44	100,00
2	Quỹ đầu tư phát triển	1.849.151.118	358.395.263	2,65	19,38
3	Quỹ khen thưởng Ban quản lý điều hành	312.250.000	361.312.500	2,67	115,71
4	Quỹ khen thưởng	3.000.000.000	3.068.552.800	22,67	102,29
5	Lợi nhuận để lại năm sau	831.914.086	1.024.251.094	7,57	123,12

Thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền chia cổ tức là ngày 30/05/2019.

(\*): Tỉ lệ chia cổ tức: 8% vốn điều lệ.

**Điều 8.** Đối với hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2019 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV (SAWACO):

1. Thông qua việc ký kết Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2019 với SAWACO với đơn giá mua bán bằng đơn giá năm 2018.
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thương thảo và quyết định các vấn đề có liên quan trong Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2019 giữa Công ty với SAWACO nếu trong năm 2019 SAWACO có điều chỉnh giá bán nước sạch. Sau khi Hội đồng quản trị thông qua thì giao Giám đốc tiến hành ký hợp đồng với SAWACO.

**Điều 9.** Thông qua Tờ trình về thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2019, cụ thể như sau:

- Các thành viên chuyên trách được hưởng lương và các lợi ích khác theo hệ thống thang - bảng lương và thỏa ước lao động tập thể của Công ty; mức lương và các lợi ích khác của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách bằng với Phó Giám đốc Công ty.

- Thù lao của các thành viên không chuyên trách:
  - + Thành viên HĐQT : 6.000.000 đồng/người/tháng
  - + Kiểm soát viên : 3.100.000 đồng/người/tháng

**Điều 10.** Thông qua tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán sau để kiểm toán, soát xét các Báo cáo tài chính và các mục đích kiểm toán khác (nếu có) cho năm tài chính 2019:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Số 2 Trường Sơn, Phường 2 Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.
- Công ty Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY - Tầng 9 tòa nhà HL, 82 phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) - Số 1 Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên theo tiêu chí đã được nêu tại Tờ trình của Ban kiểm soát để kiểm toán, soát xét các Báo cáo tài chính và các mục đích kiểm toán khác (nếu có) cho năm tài chính 2019.

**Điều 11.** Hiệu lực thi hành:

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè có trách nhiệm giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông công ty;
- HĐQT;
- BKS;
- GD;
- Lưu.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Nguyễn Doãn Xã**